



SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
THANH TRA SỞ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHỤ LỤC

**Tình hình quản lý, sử dụng quỹ đất do nhà nước
trực tiếp quản lý tại Ủy ban nhân dân xã Tân An Hội**
(Đính kèm Kết luận thanh tra số 72 /KL-TTS ngày 29 tháng 5 năm 2025)

1. Khái quát chung:

Trên địa bàn xã Tân An Hội có tổng diện tích đất tự nhiên là 3.005,50 ha, trong đó: đất nông nghiệp: 2.097,55 ha, đất phi nông nghiệp: 907,95 ha với 21 ấp.

Địa giới hành chính của xã được xác định: Phía Đông giáp xã Tân Thông Hội, Thị trấn Củ Chi và xã Phước Vĩnh An. Phía Tây giáp xã Phước Hiệp. Phía Nam giáp Tỉnh Long An. Phía Bắc giáp xã Trung Lập Hạ và xã Nhuận Đức. Xã có 02 tuyến đường chính: đường Tỉnh Lộ 8, Quốc lộ 22, có 225 tuyến đường giao thông nông thôn, giao thông nội đồng, tuyến hẻm kết nối liên ấp, liên xã, liên huyện. Trên địa bàn xã có Khu Công Nghiệp Tây Bắc Củ Chi và 102 Công ty sản xuất, thương mại dịch vụ trú đóng.

2. Tình hình quản lý sử dụng quỹ đất do nhà nước trực tiếp quản lý

2.1. Tổng số khu đất: 91 khu đất; diện tích 19.5687,5m²; trong đó:

- Ủy ban nhân dân xã trực tiếp quản lý: 89 khu đất, trong đó: có 01 địa chỉ loại khỏi danh sách (Nhà máy Bê Tông do Công ty Lê Phan sử dụng đất theo Công văn số 5324/UBND-TM ngày 07/9/2015 của UBNDTP).

- 02 khu đất trên địa bàn xã do Công ty TNHH Một Thành viên Dịch vụ Công ích huyện Củ Chi trực tiếp quản lý: giếng nước và trạm trung chuyển.

2.2. Thực hiện sắp xếp, xử lý nhà đất theo Quyết định số 09/2007/QĐ-TTg ngày 19 tháng 01 năm 2007 của Thủ tướng Chính phủ về việc sắp xếp lại, xử lý nhà, đất thuộc sở hữu Nhà nước: 58 khu đất (thuộc diện sắp xếp: 35 khu đất; không thuộc diện sắp xếp: 23 khu đất nghĩa địa).

a. Đã sắp xếp, xử lý nhà đất: 35 khu; trong đó:

- Tiếp tục sử dụng: 34 khu.

- Bán đấu giá: 01 khu.

*** Kết quả thực hiện theo Phương án sắp xếp, xử lý nhà đất được phê duyệt:**

- Thu hồi, bán đấu giá:

+ Đã thu hồi: 0 khu.



+ Đã bán đấu giá: 0 khu.

- Điều chuyển: 0 khu.

b. Chưa sắp xếp, xử lý nhà đất: 31 khu; lý do:

- Kê khai bổ sung: **31** khu, diện tích: 59.168,5m².

- Tiếp tục rà soát nguồn gốc pháp lý: 04 khu, diện tích: 1,1173 ha.

Trong đó:

- Bị lấn, chiếm: 02 khu, diện tích: 0,5226 ha.

- Có tranh chấp: 02 khu, diện tích: 0,5947 ha.

c. Không thuộc phạm vi sắp xếp, xử lý nhà đất: 23 khu, diện tích 119113,1m².

Lý do: đất dôi dư từ dự án, đất nghĩa địa; đất tín ngưỡng.

2.3. Báo cáo đề xuất sắp xếp nhà đất theo Nghị định số 167/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2017 của Chính phủ và Nghị định số 67/2021/NĐ-CP ngày 15 tháng 7 năm 2021 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 167/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2017 của Chính phủ quy định việc sắp xếp lại, xử lý tài sản công (89 khu đất**)**

Theo Báo cáo số 2462/BC-UBND ngày 07/12/2023, Báo cáo số 579/BC-UBND ngày 09/4/2024 của Ủy ban nhân dân xã Tân Thông Hội về tiến độ thực hiện sắp xếp lại, xử lý nhà, đất theo Nghị định số 167/2017/NĐ-CP và Nghị định số 67/2021/NĐ-CP của Chính phủ trên địa bàn xã Tân An Hội.

a. Đề xuất phương án sắp xếp, xử lý nhà đất: 89 khu; trong đó:

- Giữ lại tiếp tục sử dụng: 49 khu, diện tích: 147447,3 m².

- Điều chuyển: 15 khu, diện tích: 30.458m².

- Bán đấu giá: 01 khu, diện tích 5.757m².

- Hình thức khác (đề xuất loại khỏi danh sách đất công do huyện quản lý): 01 khu, diện tích: 7573m² (Nhà máy bê tông - Công ty Lê Phan).

b. Chưa đề xuất phương án sắp xếp, xử lý nhà đất: khu.

c. Không thuộc đối tượng sắp xếp, xử lý nhà đất: 23 khu.

2.4. Về cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất: Tổng số khu đất do Ủy ban nhân dân huyện quản lý cần phải rà soát cấp giấy chứng nhận là khu đất; trong đó:

- Đã có Quyết định cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất: 05 khu, diện tích: 12159,4m²; trong đó, đã cấp 05 giấy chứng nhận.

- Đã nộp hồ sơ cấp GCN: 12 khu.

- Đang hoàn thiện hồ sơ: 52 khu.

- Không thuộc trường hợp cấp giấy chứng nhận: 20 khu (đất nghĩa địa).

2.5. Bố trí sử dụng: 88 khu đất (65 khu đất thuộc đối tượng sắp xếp + 23 khu không thuộc đối tượng sắp xếp)

- Cho thuê: 01 khu, diện tích: 2.784m² (thuộc trường hợp ngoài Kết luận số 08/KL-TTTP-P3).

- Bỏ trống: 23 khu.

- Tranh chấp: 05 khu.

- Không thuộc đối tượng sắp xếp, xử lý nhà đất: (đất dôi dư từ dự án, đất nghĩa địa; đất tín ngưỡng theo quy định tại khoản 8 Điều 5 Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30 tháng 7 năm 2024): **23 khu**, diện tích 119113,1m² (gồm: 0 khu đất dôi dư từ dự án đang bỏ trống, 20 khu đất nghĩa địa, 03 khu đất tín ngưỡng)./.

1000
1000
1000



SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
THANH TRA SỞ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHỤ LỤC

**Tình hình quản lý, sử dụng quỹ đất do nhà nước
trực tiếp quản lý tại Ủy ban nhân dân xã Phước Thạnh**
(Đính kèm Kết luận thanh tra số 72 /KL-TTS ngày 29 tháng 5 năm 2025)

1. Khái quát chung xã Phước Thạnh:

Xã Phước Thạnh nằm phía Tây của huyện Củ Chi, xã có tổng diện tích tự nhiên là 1.507,42ha, được chia làm 13 ấp: ấp Bàu Trâu, ấp Bàu Điều, ấp Bàu Điều Thượng, ấp Mít Nài, ấp Phước Lộc, ấp Phước An, ấp Mây Đẳng, ấp Chợ, ấp Vườn Trầu, ấp Phước Hưng, ấp Phước An 1, ấp Chợ 1, ấp Phước Hưng 1; tổng số nhân khẩu: có 4.866 hộ dân với 19.523 người; vị trí được xác định như sau:

- Phía Đông giáp xã Trung Lập Hạ và xã Phước Hiệp.
- Phía Tây giáp phường An Tịnh, thị xã Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh.
- Phía Bắc giáp xã Trung Lập Thượng.
- Phía Nam giáp xã Thái Mỹ.

Là một trong những xã nằm gần trung tâm huyện so với các xã khác trên địa bàn huyện. Hơn nữa có đường Quốc Lộ 22, đường Tỉnh lộ 7 chạy qua nên khá thuận lợi trong đi lại buôn bán, trao đổi, giao thương buôn bán trong địa phương và Tỉnh bạn. Với vị trí như vậy, trong thời gian tới xã Phước Thạnh có nhiều điều kiện thuận lợi để đột phá trong phát triển kinh tế - xã hội.

2. Tình hình quản lý sử dụng quỹ đất do nhà nước trực tiếp quản lý

2.1. Tổng số khu đất: 52 khu đất; diện tích 18,12 ha; trong đó:

- Ủy ban nhân dân xã Phước Thạnh trực tiếp quản lý: **52 khu đất (thuộc diện sắp xếp: 36 khu đất; không thuộc diện sắp xếp: 05 khu đất).**

- Khu đất do các đơn vị khác quản lý: 00 khu, cụ thể:
- Khác: 00 khu, cụ thể:

2.2. Kết quả sắp xếp, xử lý nhà đất theo Quyết định số 09/2007/QĐ-TTg ngày 19 tháng 01 năm 2007 của Thủ tướng Chính phủ về việc sắp xếp lại, xử lý nhà, đất thuộc sở hữu Nhà nước: **26 khu đất, diện tích: 5,37ha.**

a. Đã sắp xếp, xử lý nhà đất: 26 khu; trong đó:

- Tiếp tục sử dụng: 24 khu, diện tích: 4,84 ha.



- Tạm giữ lại tiếp tục sử dụng: 00 khu, diện tích: 00 ha.
- Bán đấu giá: 02 khu, diện tích: 0,53 ha.
- Điều chuyển, bàn giao cho đơn vị khác quản lý: 0 khu, diện tích: 00 ha.
- Chuyển mục đích sử dụng đất: 00 khu, diện tích: 00 ha.
- Khác: 00 khu, diện tích: 00 ha.

*** Kết quả thực hiện theo Phương án sắp xếp, xử lý nhà đất được phê duyệt:**

- Thu hồi, bán đấu giá:
 - + Đã thu hồi: 00 khu, diện tích: 00 ha
 - + Đã bán đấu giá: 00 khu, diện tích: ... ha.
 - + Chưa bán đấu giá: 02 khu, diện tích: 0,53 ha.
- Điều chuyển: 00 khu, diện tích: 00 ha.

b. Các khu chưa sắp xếp, xử lý nhà đất: 21 khu, diện tích: 4,13 ha; lý do:

- Kê khai bổ sung: 00 khu, diện tích: 00 ha.
- Tiếp tục rà soát nguồn gốc pháp lý: khu, diện tích:ha.

Trong đó:

- Bị lấn, chiếm: 0 khu, diện tích: 0 ha.
- Có tranh chấp: 0 khu, diện tích: 0 ha.

c. Không thuộc phạm vi sắp xếp, xử lý nhà đất: 05 khu, diện tích 8,62ha.
Lý do: 05 khu đất nghĩa địa.

2.3. Báo cáo đề xuất sắp xếp nhà đất theo Nghị định số 167/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2017 của Chính phủ và Nghị định số 67/2021/NĐ-CP ngày 15 tháng 7 năm 2021 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 167/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2017 của Chính phủ quy định việc sắp xếp lại, xử lý tài sản công (52 khu đất**)**

Theo Báo cáo số 877/UBND ngày 55 tháng 6 năm 2023 và Báo cáo số 1758/BC-UBND ngày 03/10/2024 của Ủy ban nhân dân xã Phước Thạnh.

a. Đề xuất phương án sắp xếp, xử lý nhà đất: **47/52** khu, diện tích: 9,5ha; trong đó:

- Giữ lại tiếp tục sử dụng: 28 khu, diện tích: 6,7ha.
- Tạm giữ lại tiếp tục sử dụng: 19 khu, diện tích: 2,8 ha.

- Bán tài sản trên đất, chuyển nhượng quyền sử dụng đất: 00 khu, diện tích: 00 ha.

- Điều chuyển: 0khu, diện tích: 00 ha.

- Thu hồi: 00 khu, diện tích: 00 ha.

- Hình thức khác (đề xuất loại khỏi danh sách đất công do huyện quản lý): 00 khu, diện tích: 0,0 ha.

b. Chưa đề xuất phương án sắp xếp, xử lý nhà đất: 00 khu.

c. Không thuộc đối tượng sắp xếp, xử lý nhà đất: 05 khu diện tích 8,62ha. Lý do: 05 khu đất nghĩa địa.

2.4. Về cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất: Tổng số khu đất do Ủy ban nhân dân huyện quản lý cần phải rà soát cấp giấy chứng nhận là 41 khu đất; trong đó:

- Đã có Quyết định cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất: 00 khu, diện tích: 0,0ha; trong đó, đã cấp 00 giấy chứng nhận.

- Đã nộp hồ sơ cấp GCN: 25 khu (đính kèm biên nhận hồ sơ của Sở Tài nguyên và Môi trường Thành phố Hồ Chí Minh ngày 10/9/2024, 27/9/2024, 29/10/2024, 15/11/2024).

- Đang hoàn thiện hồ sơ: 16 khu UBND xã đang lập hồ sơ để nộp Sở Tài nguyên và Môi trường Thành phố.

- Không thuộc trường hợp cấp giấy chứng nhận: 11 khu, diện tích 8,63ha. Lý do: 05 khu đất nghĩa địa và 06 địa chỉ đất dôi dư do Ủy ban nhân dân xã đang quản lý (bồi thường đường dây điện 220KV Cầu Bông – Đức Hòa, diện tích nhỏ từ 1,3m² đến 36,1m²).

2.5. Bố trí sử dụng: 45 khu đất (34 khu đất thuộc đối tượng sắp xếp + 11 khu không thuộc đối tượng sắp xếp): theo phụ lục đính kèm, trong đó có: 02 khu hoán đổi.

- Không thuộc đối tượng sắp xếp, xử lý nhà đất: (đất dôi dư từ dự án, đất nghĩa địa; đất tín ngưỡng theo quy định tại khoản 8 Điều 5 Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30 tháng 7 năm 2024): 11 khu, diện tích 8,63ha (gồm: 05 khu đất nghĩa địa và 06 địa chỉ đất dôi dư do Ủy ban nhân dân xã đang quản lý (bồi thường đường dây điện 220KV Cầu Bông – Đức Hòa, diện tích nhỏ từ 1,3m² đến 36,1m²)).



SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
THANH TRA SỞ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHỤ LỤC

Tình hình quản lý, sử dụng quỹ đất do nhà nước trực tiếp quản lý tại Ủy ban nhân dân xã An Phú

(Đính kèm Kết luận thanh tra số 72 /KL-TTS ngày 29 tháng 5 năm 2025)

1. Khái quát chung:

Xã An Phú cách trung tâm huyện khoảng 22km về phía Đông Bắc; phía Nam giáp với xã An Nhơn Tây, phía tây giáp với xã Phú Mỹ Hưng, phía đông giáp với thành phố Bến Cát, tỉnh Bình Dương, phía bắc giáp với huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương. Xã An Phú có tổng diện tích tự nhiên là 2.432,43ha, chiếm 5,6% diện tích toàn huyện, toàn xã hiện có 11.482 nhân khẩu với 3.019 hộ đang sinh sống và sinh hoạt tại 07 ấp: Xóm Chùa, Xóm Thuốc, Phú Bình, Phú Bình 1, Phú Trung, An hòa, An Bình.

Trên địa bàn xã có 03 tuyến giao thông chính là tuyến Tỉnh Lộ 15, Cây Gõ, Bến Súc đóng vai trò là 03 tuyến huyết mạch, đây là những tuyến giao thông quan trọng cho phát triển Kinh tế - Văn hóa – Xã hội của xã

2. Tình hình quản lý sử dụng quỹ đất do nhà nước trực tiếp quản lý

2.1. Tổng số khu đất: 34 khu đất; diện tích 16,12 ha; trong đó:

- Ủy ban nhân dân xã An Phú trực tiếp quản lý: 34 khu đất *(thuộc diện sắp xếp: 25 khu đất; không thuộc diện sắp xếp: 9 khu đất)*.

- Khu đất do các đơn vị khác quản lý: không khu, cụ thể:

- Khác: 00 khu.

2.2. Kết quả sắp xếp, xử lý nhà đất theo Quyết định số 09/2007/QĐ-TTg ngày 19 tháng 01 năm 2007 của Thủ tướng Chính phủ về việc sắp xếp lại, xử lý nhà, đất thuộc sở hữu Nhà nước: 25 khu đất *(thuộc diện sắp xếp: 22 khu đất; không thuộc diện sắp xếp: 03 khu đất)*.

a. Đã sắp xếp, xử lý nhà đất: 22 khu; trong đó:

- Tiếp tục sử dụng: 22 khu, diện tích: 9,24 ha.

- Tạm giữ lại tiếp tục sử dụng: 00 khu, diện tích: 00 ha.

- 
- Bán đấu giá: 00 khu, diện tích: 00 ha.
 - Điều chuyển, bàn giao cho đơn vị khác quản lý: 00 khu, diện tích: 00 ha.
 - Chuyển mục đích sử dụng đất: 00 khu, diện tích: 00 ha.
 - Khác: 00 khu, diện tích: 00 ha.

*** Kết quả thực hiện theo Phương án sắp xếp, xử lý nhà đất được phê duyệt:**

- Thu hồi, bán đấu giá:
 - + Đã thu hồi: 00 khu, diện tích: 00 ha
 - + Đã bán đấu giá: 00 khu, diện tích: 00 ha.
- Điều chuyển: 01 khu (từ sân bóng để làm trụ sở Công an xã, diện tích: 0,2 ha.
- b. Chưa sắp xếp, xử lý nhà đất: 09 khu, diện tích: 00 ha; lý do:**
 - Kê khai bổ sung: 00 khu, diện tích: 00 ha.
 - Tiếp tục rà soát nguồn gốc pháp lý: 00 khu, diện tích: 00 ha.

Trong đó:

- Bị lấn, chiếm: 00 khu, diện tích: 00 ha.
- Có tranh chấp: 01 khu, diện tích: 0,6874 ha (cụ thể là thửa đất số 40, tờ bản đồ số 14, xã An Phú, bà Trần Thị Tuyết Nga tranh chấp, Ủy ban nhân dân xã đã có báo cáo số 417/BC-UBND đến Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện Củ Chi ngày 28 tháng 3 năm 2023, Ngày 11 tháng 8 năm 2023, Ủy ban nhân dân huyện có Công văn số 123/UBND-TNMT về việc xin ý kiến việc cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho bà Trần Thị Tuyết Nga tại xã An Phú, huyện Củ Chi.

c. Không thuộc phạm vi sắp xếp, xử lý nhà đất: 09 khu, diện tích 6,69 ha. Lý do: đất dôi dư từ dự án, đất nghĩa địa; đất tín ngưỡng.

2.3. Báo cáo đề xuất sắp xếp nhà đất theo Nghị định số 167/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2017 của Chính phủ và Nghị định số 67/2021/NĐ-CP ngày 15 tháng 7 năm 2021 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 167/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2017 của Chính phủ quy định việc sắp xếp lại, xử lý tài sản công (25 khu đất)

Theo Công văn số 1421/UBND ngày 28 tháng 8 năm 2023 của Ủy ban nhân dân xã An Phú; Công văn số 2842/UBND ngày 11 tháng 12 năm 2024 của Ủy ban nhân dân xã An Phú.

a. Đề xuất phương án sắp xếp, xử lý nhà đất: **25** khu; trong đó:

- Giữ lại tiếp tục sử dụng: 24 khu, diện tích: 8,75 ha.
- Tạm giữ lại tiếp tục sử dụng: 00 khu, diện tích: 00 ha.
- Bán tài sản trên đất, chuyển nhượng quyền sử dụng đất: 00 khu, diện tích: 00 ha.
- Điều chuyển: 00 khu, diện tích: 00 ha.
- Tranh chấp: 01 khu, diện tích 0,6784ha (theo danh sách số thứ tự 21).
- Thu hồi: 00 khu, diện tích: 00 ha.
- Hình thức khác (đề xuất loại khỏi danh sách đất công do huyện quản lý): 00 khu, diện tích: 00 ha.

b. Chưa đề xuất phương án sắp xếp, xử lý nhà đất: 00 khu.

c. Không thuộc đối tượng sắp xếp, xử lý nhà đất: 00 khu.

*** Kết quả kiểm tra nhận thấy:**

- Qua thanh tra đề nghị Ủy ban nhân dân xã An Phú nhanh chóng có phương án quản lý và sử dụng đất công một cách hợp lý tránh lãng phí tài nguyên.

2.4. Về cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất: Tổng số khu đất do Ủy ban nhân dân huyện quản lý cần phải rà soát cấp giấy chứng nhận là 25 khu đất; trong đó:

- Đã có Quyết định cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất: 05 khu, diện tích: 2,56 ha; trong đó, đã cấp 05 giấy chứng nhận.
- Đã nộp hồ sơ cấp GCN: 15 khu.
- Đang hoàn thiện hồ sơ: 05 khu.
- Không thuộc trường hợp cấp giấy chứng nhận: 09 khu.

2.5. Bố trí sử dụng: 34 khu đất (theo phụ lục đính kèm, trong đó, có 09 khu không thuộc trường hợp sắp xếp).



SỞ CÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
THANH TRA SỞ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày tháng 5 năm 2025

PHỤ LỤC

**Tình hình quản lý, sử dụng quỹ đất do nhà nước
trực tiếp quản lý tại Ủy ban nhân dân xã Tân Thạnh Đông**
(Đính kèm Kết luận thanh tra số 72/KL-TTS ngày 29 tháng 5 năm 2025)

1. Khái quát chung xã Tân Thạnh Đông:

Xã Tân Thạnh Đông nằm phía Đông của huyện Củ Chi và về phía Bắc ngoại thành thành phố Hồ Chí Minh, cách trung tâm Thành phố khoảng 4,3 km. Ranh giới hành chính được xác định như sau:

Phía Đông giáp xã Bình Mỹ và xã Hòa Phú;

Phía Bắc giáp xã Tân Thạnh Tây, xã Trung An và xã Hòa Phú;

Phía Tây giáp xã Tân Phú Trung;

Phía Nam giáp xã Tân Hiệp, huyện Hóc Môn.

Xã Tân Thạnh Đông có diện tích tự nhiên: 2.650,36 ha, chiếm 6.09% diện tích của toàn huyện Củ Chi, với 14209 hộ, 51953 nhân khẩu, 30 ấp (gồm: ấp 1, ấp 1A, ấp 2, ấp 2A, ấp 2B, ấp 3A, ấp 3, ấp 3B, ấp 4, ấp 4A, ấp 4B, ấp 4C, ấp 5, ấp 5A, ấp 6, ấp 6A, ấp 6B, ấp 6C, ấp 7, ấp 7A, ấp 8, ấp 8A, ấp 9, ấp 9A, ấp 10, ấp 10A, ấp 11, ấp 11A, ấp 12, ấp 12A). Địa bàn xã Tân Thạnh Đông có cụm công nghiệp như: Cụm công nghiệp Tân Quy - khu B có tiềm năng thu hút nguồn lao động, tạo việc làm cho người dân.

2. Tình hình quản lý sử dụng quỹ đất do nhà nước trực tiếp quản lý

2.1. Kết quả sắp xếp, xử lý nhà đất theo Quyết định số 09/2007/QĐ-TTg ngày 19 tháng 01 năm 2007 của Thủ tướng Chính phủ về việc sắp xếp lại, xử lý nhà, đất thuộc sở hữu Nhà nước: 56 khu đất (thuộc diện sắp xếp: 50 khu đất; không thuộc diện sắp xếp: 06 khu đất).

a. Đã sắp xếp, xử lý nhà đất: 50 khu; trong đó:

- Tiếp tục sử dụng: 49 khu.

- Điều chuyển, bàn giao cho đơn vị khác quản lý: 01 khu (Phòng khám Đa khoa khu vực Tân Quy do Sở Y tế quản lý).

b. Không thuộc phạm vi sắp xếp, xử lý nhà đất: 06 khu. Lý do: Nghĩa địa ấp 3A; Nghĩa địa ấp 3B; Nghĩa địa ấp 6B; Đất dôi dư, thu hồi nhỏ lẻ nằm ngoài

ranh dự án đường dây 500Kv - Cầu Bông áp 11A; Văn phòng áp 11; Trường mầm non áp 2.

2.2. Báo cáo đề xuất sắp xếp nhà đất theo Nghị định số 167/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2017 của Chính phủ và Nghị định số 67/2021/NĐ-CP ngày 15 tháng 7 năm 2021 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 167/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2017 của Chính phủ quy định việc sắp xếp lại, xử lý tài sản công (56 khu đất)

Thực hiện theo tinh thần Nghị quyết số 29-NQ/HU, Chỉ thị số 10-CT/HU của Ban Thường vụ Huyện ủy và Nghị quyết chuyên đề của Đảng ủy xã, Ủy ban nhân dân xã Tân Thạnh Đông đã cụ thể hóa xây dựng, ban hành **01** Quyết định số 194/QĐ-UBND ngày 14 tháng 4 năm 2023 về việc thành lập Ban Chỉ đạo sắp xếp lại, xử lý nhà, đất thuộc sở hữu Nhà nước trên địa bàn xã và ban hành **07** Kế hoạch về tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện việc quản lý, sử dụng và rà soát, xử lý các địa chỉ nhà, đất thuộc sở hữu nhà nước đang xảy ra tranh chấp, lấn chiếm, cho thuê, cho mượn, giao, hoán đổi không đúng quy định trên địa bàn xã; Kế hoạch số 1751/KH-UBND ngày 11 tháng 12 năm 2019 của Ủy ban nhân dân xã về tăng cường quản lý nhà nước về quản lý, sử dụng nhà, đất, công trình và tài sản khác gắn liền với đất thuộc sở hữu nhà nước; Kế hoạch số 331/KH-UBND ngày 05 tháng 3 năm 2020 của Ủy ban nhân dân xã về tăng cường quản lý nhà nước về quản lý, sử dụng nhà, đất, công trình và tài sản khác gắn liền với đất thuộc sở hữu nhà nước; Kế hoạch số 165/KH-UBND ngày 02 tháng 02 năm 2021 của Ủy ban nhân dân xã về tăng cường quản lý nhà nước về quản lý, sử dụng nhà, đất, công trình và tài sản khác gắn liền với đất thuộc sở hữu nhà nước; Kế hoạch số 557/KH-UBND ngày 17 tháng 05 năm 2022 của Ủy ban nhân dân xã về tăng cường công tác quản lý Nhà nước về đất đai, xây dựng trên địa bàn xã; Thông báo số 1540/TB-UBND ngày 27 tháng 9 năm 2023 của Ủy ban nhân dân xã về việc rà soát, báo cáo quản lý, sử dụng nhà, đất thuộc sở hữu nhà nước; Kế hoạch số 1557/KH-UBND ngày 29 tháng 9 năm 2023 của Ủy ban nhân dân xã về việc thực hiện công tác sắp xếp lại, xử lý nhà, đất thuộc sở hữu nhà nước; Kế hoạch số 10/KH-UBND ngày 03 tháng 01 năm 2024 của Ủy ban nhân dân xã về việc tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện việc quản lý, sử dụng và rà soát, xử lý các địa chỉ nhà, đất thuộc sở hữu nhà nước đang xảy ra tranh chấp, lấn chiếm, cho thuê, cho mượn, giao, hoán đổi không đúng quy định, trên địa bàn xã; Ủy ban nhân dân xã thường xuyên quán triệt, chỉ đạo, đôn đốc, nhắc nhở các bộ phận chuyên môn và 30 Trưởng ấp tăng cường công tác quản lý nhà nước về đất đai, trật tự xây dựng, quản lý chặt chẽ các địa chỉ nhà, đất thuộc sở hữu nhà nước trên địa bàn xã đúng theo quy định của pháp luật.

a. Đề xuất phương án sắp xếp, xử lý nhà đất: **50** khu; trong đó:

- Giữ lại tiếp tục sử dụng: 49 khu.

- Điều chuyển: 01 khu (Phòng khám Đa khoa khu vực Tân Quy do Sở Y tế quản lý).

b. Không thuộc đối tượng sắp xếp, xử lý nhà đất: 06 khu đất (Nghĩa địa ấp 3A; Nghĩa địa ấp 3B; Nghĩa địa ấp 6B; Đất dôi dư, thu hồi nhỏ lẻ nằm ngoài ranh dự án đường dây 500Kv - Cầu Bông ấp 11A; Văn phòng ấp 11; Trường mầm non ấp 2).

2.3. Về cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất: Tổng số khu đất do Ủy ban nhân dân huyện quản lý cần phải rà soát cấp giấy chứng nhận là 50 khu đất; trong đó:

- Tiến độ lập hồ sơ đề nghị cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất đối với các địa chỉ nhà, đất thuộc sở hữu nhà nước do đơn vị quản lý đối với **21** địa chỉ chưa được phê duyệt.

+ Có **03/31** địa chỉ đã được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất gồm Trường Tiểu học Tân Thạnh Đông 3, Trường Tiểu học Tân Thạnh Đông 2 (02 địa chỉ).

+ Đã chuyển **07/31** hồ sơ đến Sở Tài nguyên - Môi trường Thành phố Hồ Chí Minh xem xét gồm Trường Mầm non Tân Thạnh Đông (3 cơ sở), Trường Tiểu học Tân Thạnh Đông (2 cơ sở), Trường Trung học cơ sở Tân Thạnh Đông, Trường Trung học cơ sở Tân Trung.

+ Sự phù hợp quy hoạch sử dụng đất và quy hoạch xây dựng của **31** địa chỉ đã được phê duyệt, (có **14** phù hợp quy hoạch và **16** chưa phù hợp quy hoạch và **01** địa chỉ đưa ra khỏi danh sách). Do đó, Ủy ban nhân dân huyện đang điều chỉnh quy hoạch, sau khi điều chỉnh quy hoạch Ủy ban nhân dân xã tiếp tục trình Sở Tài nguyên và Môi trường xem xét cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đối với các địa chỉ đang sử dụng làm Văn phòng ấp.

- Tiến độ lập hồ sơ đề nghị cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất đối với các địa chỉ nhà, đất thuộc sở hữu nhà nước do đơn vị quản lý đối với **19** địa chỉ chưa được phê duyệt.

+ Đã chuyển **01/19** hồ sơ đến Sở Tài nguyên - Môi trường Thành phố Hồ Chí Minh xem xét gồm Trường Mầm non Nguyễn Thị Dậu.

+ Sự phù hợp quy hoạch sử dụng đất và quy hoạch xây dựng của **19** địa chỉ đã được phê duyệt, (có **04** phù hợp quy hoạch và **15** chưa phù hợp quy hoạch). Do đó, Ủy ban nhân dân huyện đang điều chỉnh quy hoạch, sau khi điều chỉnh quy hoạch Ủy ban nhân dân xã tiếp tục trình Sở Tài nguyên và Môi trường xem xét cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đối với các địa chỉ đang sử dụng làm Văn phòng ấp.

2.4. Bố trí sử dụng: theo báo cáo của Ủy ban nhân dân xã thì các khu đất đã được bố trí sử dụng./.



SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
THANH TRA SỞ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHỤ LỤC

**Tình hình quản lý, sử dụng quỹ đất do nhà nước
trực tiếp quản lý tại Ủy ban nhân dân xã Trung An**

(Đính kèm Kết luận thanh tra số 72/KL-TTS ngày 29 tháng 5 năm 2025)

1. Khái quát chung:

Xã Trung An nằm phía Đông Bắc của huyện Củ Chi, tổng địa chỉ nhà, đất do Ủy ban nhân dân xã quản lý đã được phê duyệt theo Công văn số 910/UBND-TM ngày 04/3/2011 của Ủy ban nhân dân Thành phố 39 khu, tổng diện tích được phê duyệt 99.503,4m², kê khai bổ sung mới, chưa được duyệt phương án sắp xếp lại, xử lý nhà đất: 03 khu, không thuộc phạm vi sắp xếp lại, xử lý theo Nghị định số 67/2021/NĐ-CP ngày 15 tháng 7 năm 2021 của Chính phủ 04 khu.

2. Tình hình quản lý sử dụng quỹ đất do nhà nước trực tiếp quản lý

2.1. Tổng số khu đất: 46 khu, Diện tích 19.09 ha; trong đó:

- Ủy ban nhân dân xã Trung An trực tiếp quản lý: 46 khu đất (thuộc diện sắp xếp: 42 khu đất (kê khai bổ sung mới 03 khu); không thuộc diện sắp xếp: 04 khu đất.

- Khu đất do các đơn vị khác quản lý: 10 khu, cụ thể:

+ Công ty DVCI huyện Củ Chi 03 khu

+ Phòng GDĐT huyện Củ Chi 07 khu (02 khu kê khai bổ sung)

2.2. Kết quả sắp xếp, xử lý nhà đất theo Quyết định số 09/2007/QĐ-TTg ngày 19 tháng 01 năm 2007 của Thủ tướng Chính phủ về việc sắp xếp lại, xử lý nhà, đất thuộc sở hữu Nhà nước: 39 khu đất (thuộc diện sắp xếp: 39 khu đất; không thuộc diện sắp xếp: 0 khu đất).

a. Đã sắp xếp, xử lý nhà đất: 39 khu; trong đó:

- Tiếp tục sử dụng: 20 khu, diện tích: 3.34ha.

- Bán đấu giá: 09 khu, diện tích: 2.36 ha.

- Tạm sử dụng: 01 khu, diện tích 0.0117ha

- Thu hồi tạm: 01 khu, diện tích 1.82 ha

- Khác: 8khu, diện tích: 3.74 ha; Cụ thể: Giao UBND huyện Củ Chi trong thời gian 06 tháng kể từ ngày UBND Thành phố phê duyệt phương án phải tiếp tục rà soát, báo cáo nguồn gốc pháp lý và đề xuất phương án xử lý để Ban chỉ đạo

09 tiếp tục đề xuất trình UBND TP (Đình ấp Bốn Phú, Đài liệt sĩ ấp An Bình cũ, khu giáp Trường học, cồn cỏ tạp, Cty TeaSung, Chợ cũ).

b. Không thuộc phạm vi sắp xếp, xử lý nhà đất: 04 khu, diện tích: 4.7ha; lý do: Nghĩa địa.

2.3. Báo cáo đề xuất sắp xếp nhà đất theo Nghị định số 167/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2017 của Chính phủ và Nghị định số 67/2021/NĐ-CP ngày 15 tháng 7 năm 2021 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 167/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2017 của Chính phủ quy định việc sắp xếp lại, xử lý tài sản công (**03 khu**). Theo báo cáo số 930/BC-UBND ngày 14/6/2023 của UBND xã Trung An: Đề xuất phương án sắp xếp, xử lý nhà đất giữ lại tiếp tục sử dụng: 03 khu, diện tích: 3.9 ha.

2.4. Về cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất: Tổng số khu đất do Ủy ban nhân dân huyện quản lý cần phải rà soát cấp giấy chứng nhận là 37 khu đất; trong đó:

- Đã cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất: 03 khu, diện tích: 2.49ha.
- Đã cấp giấy 01 phần cho hộ dân: 02 khu, diện tích: 0.186ha
- Chưa cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất: 37 khu, diện tích: 15.113 ha. Lý do: rà soát pháp lý, nguồn gốc; đang giải quyết lấn chiếm lấn, chiếm
- Đã nộp 12 hồ sơ xin cấp GCN gửi Sở Tài nguyên và Môi trường.
- Không thuộc trường hợp cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất: 04 Khu, lý do: Đất nghĩa địa.

2.5. Bố trí sử dụng: các khu đất đã được bố trí sử dụng, tuy nhiên còn các khu đất bỏ trống, bị lấn chiếm như:

- Bỏ trống: 06 khu.
- Bị lấn, chiếm: 03 khu.



SƠ ĐỒ SƠ ĐỒ
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
THÀNH TRẠ SỞ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày tháng 5 năm 2025

PHỤ LỤC

**Tình hình quản lý, sử dụng quỹ đất do nhà nước
trực tiếp quản lý tại Ủy ban nhân dân xã Tân Thành Tây**
(Đính kèm Kết luận thanh tra số KL-TTS ngày tháng 5 năm 2025)

1. Khái quát chung

Xã Tân Thành Tây nằm ở phía Đông Nam của huyện Củ Chi, cách trung tâm huyện 8km theo đường Tỉnh lộ 8 và cách Thành phố Hồ Chí Minh 44km.

Trên địa bàn xã có 49 địa chỉ nhà, đất công, đến nay UBND xã đã thực hiện xong cắm mốc 31/49 địa chỉ; 18/49 địa chỉ không thực hiện cắm mốc do ranh giới hàng rào ổn định, đơn vị khác quản lý, đã cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất.

2. Tình hình quản lý sử dụng quỹ đất do nhà nước trực tiếp quản lý

2.1. Tổng số khu đất: 49 khu, diện tích 250.126,5m² (25,01ha); trong đó:

- Ủy ban nhân dân xã Tân Thành Tây trực tiếp quản lý: 33 khu đất.

- Khu đất do các đơn vị khác quản lý: 11 khu, cụ thể:

+ Sở Tài nguyên Môi trường Thành phố Hồ Chí Minh cho thuê đất: Hợp tác xã nông nghiệp Thỏ Việt thuê đất 01 khu, diện tích 23.825,5m² (2,38ha); Công ty TNHH Wayhong thuê đất: 02 khu, diện tích 8.392m².

+ Kho Tạm giữ tang vật: 01 khu, diện tích 13.072,8m².

+ Trường Mầm non Tân Thành Tây: 02 khu, diện tích 14.592,4m²

+ Trường Tiểu học Tân Thành Tây: 03 khu, diện tích 9.449,8m²

+ Trường Trung học cơ sở Tân Thành Tây: 01 khu, diện tích 12.744,5m²

+ Trạm cấp nước xã Tân Thành Tây: 01 khu, diện tích 590,8m²

- Khác: 04 khu, cụ thể:

+ Thu hồi đất do hết thời hạn cho thuê đất: 01 khu, diện tích 7.769,6m²

+ Tranh chấp: 01 khu diện tích 8.456,9m²

+ Cấp giấy chứng nhận QSDĐ cho người dân: 01 khu, 3.169,5 m²

+ Thu hồi đất xây dựng Khu tái định cư vành đai 3: 01 khu, diện tích 13.593,5m².

2.2. Kết quả sắp xếp, xử lý nhà đất theo Quyết định số 09/2007/QĐ-TTg ngày 19 tháng 01 năm 2007 của Thủ tướng Chính phủ về việc sắp xếp lại, xử lý

nhà, đất thuộc sở hữu Nhà nước: 47 khu đất (*thuộc diện sắp xếp: 39 khu đất; không thuộc diện sắp xếp: 08 khu đất*).

a. Đã sắp xếp, xử lý nhà đất: 39 khu; trong đó:

- Tiếp tục sử dụng: 21 khu, diện tích: 78.923m² (7,89ha).
- Tạm giữ lại tiếp tục sử dụng: 02 khu, diện tích: 36.859m² (3,68ha).
- Bán đấu giá: 03 khu, diện tích: 15.064m² (1,5ha).
- Điều chuyển, bàn giao cho đơn vị khác quản lý: 00 khu, diện tích: 00ha.
- Chuyển mục đích sử dụng đất: 03 khu, diện tích: 36.669m² (3,66ha).
- Khác: 10 khu, diện tích: 92.959m² (9,29ha). Cụ thể:

+ Giao UBND huyện Củ Chi trong thời gian 06 tháng kể từ ngày UBND Thành phố phê duyệt phương án phải tiếp tục rà soát báo cáo nguồn gốc pháp lý và đề xuất phương án xử lý để trình Ban chỉ đạo 09 tiếp tục đề xuất trình Ủy ban nhân dân thành phố: 09 khu, diện tích 84.502m² (8,45ha).

+ Thu hồi bán đấu giá và chuyển nhượng QSDĐ theo quy định nếu phù hợp quy hoạch: 01 khu, diện tích 8.457m² (0,84ha)

b. Chưa sắp xếp, xử lý nhà đất: 02 khu; lý do:

- Bị lấn, chiếm: 01 khu, diện tích: 7.764/17.106 m² (0,77ha)
- Có tranh chấp: 01 khu, diện tích: 8.457m² (0,84ha)

c. Không thuộc phạm vi sắp xếp, xử lý nhà đất: 08 khu, diện tích 58.655,2m² (5,86ha). Lý do: đất nghĩa địa.

2.3. Báo cáo đề xuất sắp xếp nhà đất theo Nghị định số 167/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2017 của Chính phủ và Nghị định số 67/2021/NĐ-CP ngày 15 tháng 7 năm 2021 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 167/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2017 của Chính phủ quy định việc sắp xếp lại, xử lý tài sản công (*02 khu đất*).

UBND xã Tân Thạnh Tây có Công văn số 3724/UBND ngày 12/12/2023 và Công văn số 2626/UBND ngày 31/12/2024 về việc sắp xếp lại, xử lý nhà, đất theo Nghị định số 167/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2017 và Nghị định số 67/2021/NĐ-CP ngày 15 tháng 7 năm 2021 của Chính phủ trên địa bàn huyện Củ Chi. Đề xuất phương án sắp xếp, xử lý nhà đất: 02 khu; trong đó:

- Giữ lại tiếp tục sử dụng: 01 khu, diện tích: 255,7m² (0,025ha).
- Tạm giữ lại tiếp tục sử dụng: 01 khu, diện tích: 60,3m²

2.4. Về cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất: Tổng số khu đất do Ủy ban nhân dân huyện quản lý cần phải rà soát cấp giấy chứng nhận là 25 khu đất; trong đó:

- Đã nộp hồ sơ cấp GCN: 25 khu.
- Đang hoàn thiện hồ sơ: 06 khu.
- Không thuộc trường hợp cấp giấy chứng nhận: 18 khu (trong đó có 08 địa chỉ đất nghĩa địa).

2.5. Bố trí sử dụng: 49 khu đất (41 khu đất thuộc đối tượng sắp xếp + 08 khu không thuộc đối tượng sắp xếp)

- Cho thuê: 03 khu, diện tích: 24.439m² (2,44ha), trong đó còn 02 khu được chỉ ra tại Kết luận số 08/KL-TTTP-P3 ngày 15 tháng 6 năm 2020 của Thành tra Thành phố và 00 khu ngoài Kết luận số 08/KL-TTTP-P3.

- Bỏ trống: 07 khu, diện tích 25.623m² (2,56ha).

+ Số TT 9, hiện trạng ao sâu, phương án đề xuất giữ lại tiếp tục sử dụng (khu vui chơi giải trí công cộng theo Công văn số 3724/UBND ngày 12/12/2023 của UBND xã Tân Thạnh Tây;

+ Số TT 10, hiện trạng ao sâu, phương án đề xuất giữ lại tiếp tục sử dụng (khu vui chơi giải trí công cộng theo Công văn số 3724/UBND ngày 12/12/2023 của UBND xã Tân Thạnh Tây;

+ Số TT 26, hiện trạng đất trống, phương án đề xuất bán tài sản trên đất, chuyển nhượng QSDĐ theo Công văn số 2626/UBND ngày 31/12/2024 của UBND xã Tân Thạnh Tây;

+ Số TT 27, hiện trạng đất trống, phương án đề xuất bán tài sản trên đất, chuyển nhượng QSDĐ theo Công văn số 2626/UBND ngày 31/12/2024 của UBND xã Tân Thạnh Tây;

+ Số TT 28, hiện trạng đất trống, phương án đề xuất Xây dựng khu tái định cư phục vụ Dự án đường Vành đai 3 và các dự án trên địa bàn huyện theo Công văn số 2626/UBND ngày 31/12/2024 của UBND xã Tân Thạnh Tây;

+ Số TT 36, hiện trạng đất trống, phương án đề xuất bán tài sản trên đất, chuyển nhượng QSDĐ theo Công văn số 2626/UBND ngày 31/12/2024 của UBND xã Tân Thạnh Tây;

+ Số TT 40, hiện trạng đất trống, phương án đề xuất giữ lại tiếp tục sử dụng (khu vui chơi giải trí công cộng theo Công văn số 3724/UBND ngày 12/12/2023 của UBND xã Tân Thạnh Tây.

- Không thuộc đối tượng sắp xếp, xử lý nhà đất: (đất dôi dư từ dự án, đất nghĩa địa; đất tín ngưỡng theo quy định tại khoản 8 Điều 5 Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30 tháng 7 năm 2024): **08 khu**, diện tích 5,86ha đất nghĩa địa.



SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
THANH TRA SỞ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày tháng 5 năm 2025

PHỤ LỤC

**Tình hình quản lý, sử dụng quỹ đất do nhà nước trực tiếp quản lý
tại Ủy ban nhân dân xã Nhuận Đức**
(Đính kèm Kết luận thanh tra số 72/KL-TTS ngày 29 tháng 5 năm 2025)

1. Khái quát chung:

Xã Nhuận Đức nằm hướng Tây Bắc huyện Củ Chi, cách thị trấn Củ Chi khoảng 6 km và cách trung tâm Thành phố Hồ Chí Minh khoảng 50 km.

Có vị trí tiếp giáp như sau:

Phía Bắc giáp xã An Nhơn Tây;

Phía Nam giáp xã Tân An Hội, Phú Hòa Đông, Phạm Văn Cội;

Phía Đông giáp tỉnh Bình Dương;

Phía Tây giáp xã Nhuận Đức.

Diện tích tự nhiên của xã là 2.176,05 ha, chiếm khoảng 5,5% tổng diện tích tự nhiên toàn huyện. Trên địa bàn xã có 3.816 hộ dân với 14.701 nhân khẩu. Địa bàn xã chia làm 9 ấp, gồm: Đức Hiệp, Bàu Cạp, Bàu Chứa, Bàu Tròn, Ngã Tư, Canh Lý, Xóm Bung, Bàu Trăn, Bến Đình.

2. Tình hình quản lý sử dụng quỹ đất do nhà nước trực tiếp quản lý

2.1. Tổng số khu đất: 99 khu đất; trong đó:

- Ủy ban nhân dân xã Nhuận Đức trực tiếp quản lý: 99 khu đất (*thuộc diện sắp xếp: 89 khu đất; không thuộc diện sắp xếp: 10 khu đất*), cụ thể:

+ 41 địa chỉ Ủy ban nhân dân xã có đề xuất Phương án sắp xếp lại, xử lý nhà đất theo Nghị định số 167/2017/NĐ-CP ngày 31/12/2017 và Nghị định số 67/2021/NĐ-CP ngày 15/7/2021 của Chính Phủ và được Ủy ban nhân dân Thành phố phê duyệt phương án sử dụng đất theo Văn bản số 910/UBND-TM (phương án đề xuất phê duyệt là giữ lại tiếp tục sử dụng và tạm tiếp tục sử dụng và điều chuyển), trong đó có:

- * 26 địa chỉ có phương án đề xuất phê duyệt là Giữ lại tiếp tục sử dụng.
- * 04 địa chỉ có phương án đề xuất phê duyệt là Điều chuyển.



* 05 địa chỉ có phương án đề xuất phê duyệt là Hình thức khác (loại khỏi danh sách).

* 04 địa chỉ có phương án đề xuất phê duyệt là Thu hồi.

* 02 địa chỉ có phương án đề xuất phê duyệt là Bán tài sản trên đất, chuyển nhượng quyền sử dụng đất.

+ 48 địa chỉ kê khai bổ sung: UBND xã có đề xuất Phương án sắp xếp lại, xử lý nhà đất theo Nghị định số 167/2017/NĐ-CP ngày 31/12/2017 và Nghị định số 67/2021/NĐ-CP ngày 15/7/2021 của Chính Phủ (phương án đề xuất phê duyệt là giữ lại tiếp tục sử dụng và tạm giữ lại tiếp tục sử dụng, điều chuyển); Trong đó:

* 05 địa chỉ có phương án đề xuất phê duyệt là Giữ lại tiếp tục sử dụng.

* 01 địa chỉ có phương án đề xuất phê duyệt là Điều chuyển.

* 34 địa chỉ có phương án đề xuất phê duyệt là Hình thức khác (loại khỏi danh sách).

2.2. Kết quả sắp xếp, xử lý nhà đất theo Quyết định số 09/2007/QĐ-TTg ngày 19 tháng 01 năm 2007 của Thủ tướng Chính phủ về việc sắp xếp lại, xử lý nhà, đất thuộc sở hữu Nhà nước: 40 khu đất (thuộc diện sắp xếp: 41 khu đất; không thuộc diện sắp xếp: 13 khu đất).

a. Đã sắp xếp, xử lý nhà đất: 41 khu; trong đó:

- Tiếp tục sử dụng: 26 khu, diện tích: 26,0412ha.
- Tạm giữ lại tiếp tục sử dụng: 00 khu, diện tích: 00ha.
- Bán đấu giá: 02 khu, diện tích: 3,8225ha.
- Điều chuyển, bàn giao cho đơn vị khác quản lý: 04 khu, diện tích: 0,9642ha.
- Chuyển mục đích sử dụng đất: 00 khu, diện tích: 00 ha.
- Khác: 11 khu, diện tích: 1,3078ha. Cụ thể: 05 địa chỉ có phương án đề xuất phê duyệt là loại khỏi danh sách, 04 địa chỉ có phương án đề xuất phê duyệt là Thu hồi.

*** Kết quả thực hiện theo Phương án sắp xếp, xử lý nhà đất được phê duyệt:**

- Thu hồi, bán đấu giá:

+ Đã thu hồi: 00 khu, diện tích: 00 ha

+ Đã bán đấu giá: 01 khu, diện tích: 0.0676ha.

- Điều chuyển: 02 khu, diện tích: 0.049ha.

b. Chưa sắp xếp, xử lý nhà đất: 48 khu, diện tích: 6,9349ha; lý do:

- Kê khai bổ sung: 48 khu, diện tích: 6,9349ha.

- Tiếp tục rà soát nguồn gốc pháp lý: 39 khu, diện tích: 6,1482ha.

c. Không thuộc phạm vi sắp xếp, xử lý nhà đất: 10 khu, diện tích 10,0079ha.
Lý do: 00 đất dôi dư từ dự án, 10 đất nghĩa địa; 00 đất tín ngưỡng.

2.3. Báo cáo đề xuất sắp xếp nhà đất theo Nghị định số 167/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2017 của Chính phủ và Nghị định số 67/2021/NĐ-CP ngày 15 tháng 7 năm 2021 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 167/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2017 của Chính phủ quy định việc sắp xếp lại, xử lý tài sản công (41 khu đất**)**

Theo Nghị quyết số 09-NQ/ĐU ngày 14 tháng 4 năm 2023 của Đảng ủy xã Nhuận Đức, Nghị quyết số 151-NQ/ĐU ngày 17 tháng 4 năm 2023 của Đảng ủy xã Nhuận Đức, Nghị quyết số 32-NQ/ĐU ngày 21 tháng 7 năm 2023 của Đảng ủy xã Nhuận Đức, Kế hoạch số 695/KH-UBND ngày 05 tháng 4 năm 2024 của Ủy ban nhân dân xã Nhuận Đức.

a. Đề xuất phương án sắp xếp, xử lý nhà đất: **89** khu; trong đó:

- Giữ lại tiếp tục sử dụng: 65 khu, diện tích: 12.078ha.

- Tạm giữ lại tiếp tục sử dụng: 00 khu, diện tích: 00ha.

- Bán tài sản trên đất, chuyển nhượng quyền sử dụng đất: 02khu, diện tích: 3,8225ha.

- Điều chuyển: 04 khu, diện tích: 0,9642ha.

- Thu hồi: 04 khu, diện tích: 00ha.

- Hình thức khác (đề xuất loại khỏi danh sách đất công do huyện quản lý): 39 khu.

b. Chưa đề xuất phương án sắp xếp, xử lý nhà đất: 20 khu.

c. Không thuộc đối tượng sắp xếp, xử lý nhà đất: 10 khu.

2.4. Về cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất: Tổng số khu đất do Ủy ban nhân dân huyện quản lý cần phải rà soát cấp giấy chứng nhận là 30 khu đất; trong đó:

- Đã có Quyết định cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất: 19 giấy chứng nhận, diện tích: 2,7142ha (cấp GCN cho tổ chức sử dụng đất: 04 GCN, diện tích: 0,9765ha; cấp GCN cho cá nhân sử dụng đất: 15 GCN, diện tích: 1,7376ha)

- Đã nộp hồ sơ cấp GCN: 00 khu đất.

- Đang hoàn thiện hồ sơ: 15 khu đất (04 khu đất thuộc Công văn 910/UBND-TM ngày 04 tháng 3 năm 2011 của Ủy ban nhân dân Thành phố, 11 khu đất đang rà soát pháp lý củng cố pháp lý đề xuất).

- Không thuộc trường hợp cấp giấy chứng nhận: 10 khu.

2.5. Bố trí sử dụng: 99 khu đất (89 khu đất thuộc đối tượng sắp xếp + 10 khu không thuộc đối tượng sắp xếp): theo phụ lục đính kèm, trong đó còn 01 khu cho thuê được chỉ ra tại Kết luận số 08/KL-TTTP-P3 ngày 15 tháng 6 năm 2020 của Thành tra Thành phố và 00 khu ngoài Kết luận số 08/KL-TTTP-P3).

- Đang rà soát, xác minh nguồn gốc sử dụng: 15 khu.

- Không thuộc đối tượng sắp xếp, xử lý nhà đất: (*đất dôi dư từ dự án, đất nghĩa địa; đất tín ngưỡng theo quy định tại khoản 8 Điều 5 Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30 tháng 7 năm 2024*): **10 khu** (gồm: 00 khu đất dôi dư từ dự án đang bỏ trống, 13 khu đất nghĩa địa, 00 khu đất tín ngưỡng)./.



SƠ ĐỒ CÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
THANH TRA SỐ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHỤ LỤC

**Tình hình quản lý, sử dụng quỹ đất do nhà nước trực tiếp quản lý
tại Ủy ban nhân dân xã Phước Vĩnh An**
(Đính kèm Kết luận thanh tra số 72 /KL-TTS ngày 29 tháng 5 năm 2025)

1. Khái quát chung

Xã Phước Vĩnh An có diện tích tự nhiên là 1.622,99ha, có 6.523 hộ dân với 24.015 nhân khẩu; Phía đông giáp xã Tân Thạnh Tây, phía tây giáp Thị trấn Củ Chi và xã Tân An Hội, phía nam giáp các xã Tân Thông Hội và Tân Phú Trung, phía bắc giáp xã Phú Hòa Đông.

Cơ cấu kinh tế xã theo hướng phát triển nông nghiệp, thương mại, dịch vụ và công nghiệp nhẹ, trong đó nông nghiệp từng bước hướng tới việc áp dụng các mô hình hiện đại nhằm tối ưu hóa năng suất và bảo vệ môi trường. Hạ tầng giao thông xã trong những năm gần đây được đầu tư cơ bản hoàn chỉnh, giúp gia tăng tính kết nối với các khu vực lân cận và trung tâm thành phố, tạo điều kiện thuận lợi cho sự phát triển kinh tế - xã hội, đồng thời cũng dẫn đến nhiều biến động về tình hình quản lý, sử dụng đất đai và trật tự xây dựng trên địa bàn xã.

2. Tình hình quản lý sử dụng quỹ đất do nhà nước trực tiếp quản lý

2.1. Tổng số khu đất: Trên địa bàn xã có 57 khu đất do Nhà nước trực tiếp quản lý:

2.2. Kết quả sắp xếp, xử lý nhà đất theo Quyết định số 09/2007/QĐ-TTg ngày 19 tháng 01 năm 2007 của Thủ tướng Chính phủ về việc sắp xếp lại, xử lý nhà, đất thuộc sở hữu Nhà nước:

a. Đã sắp xếp, xử lý nhà đất: **34 khu**; trong đó tiếp tục sử dụng: **34 khu**, diện tích: **8,8689 ha**.

b. Chưa sắp xếp, xử lý nhà đất: Kê khai bổ sung: **04 khu**,

c. Không thuộc phạm vi sắp xếp, xử lý nhà đất: **19 khu** đất nghĩa địa.

2.3. Báo cáo và đề xuất phương án sắp xếp lại, xử lý theo Nghị định số 167/2017/NĐ-CP ngày 31/12/2017 của Chính phủ về việc sắp xếp lại, xử lý tài sản công và Nghị định số 67/2021/NĐ-CP ngày 15/7/2021 của Chính phủ về sửa

đôi, bổ sung một số điều của Nghị định số 167/2017/NĐ-CP ngày 31/12/2017 của Chính phủ về việc sắp xếp lại, xử lý tài sản công:

a. Đề xuất phương án sắp xếp, xử lý nhà đất: 38 khu

- Giữ lại tiếp tục sử dụng: **34 khu**

- Khu đất kê khai bổ sung mới: **04 khu**.

b. Không thuộc đối tượng sắp xếp, xử lý nhà đất: 19 khu đất nghĩa địa (Ủy ban nhân dân xã đã có báo cáo).

2.4. Về cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất:

- Chưa cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất: **38** khu. Đã nộp sơ đề đề nghị cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất tại Sở Tài nguyên và Môi trường Thành phố: **08** khu, gồm: Trường Mầm non Phước Vĩnh An, Trường Tiểu học Phước Vĩnh An (trụ sở chính và phân hiệu), Trường Tiểu học Trần Văn Châm (trụ sở chính và phân hiệu), Trường THCS Phước Vĩnh An (trụ sở chính và phân hiệu) và Trường THCS Thị trấn.

2.5. Bố trí sử dụng: Theo báo cáo của Ủy ban nhân dân xã Phước Vĩnh An thì Ủy ban nhân dân xã Phước Vĩnh An đang thực hiện rà soát lại pháp lý, nguồn gốc, quá trình quản lý sử dụng đất đối với 04 địa chỉ, gồm: Đình ấp 6, Đất công ấp 1 (cặp Đình ấp 1), Chùa Phước Hội và Nghĩa địa ấp 4 (Đồng mã Bến Cối) và sẽ có đề xuất phương án xử lý theo nội dung kiến nghị của Thanh tra tại Kết luận số 744/KL-TTH ngày 18 tháng 9 năm 2024.



SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
THANH TRA SỔ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHỤ LỤC

**Tình hình quản lý, sử dụng quỹ đất do nhà nước
trực tiếp quản lý tại Ủy ban nhân dân Thị trấn Củ Chi**
(Đính kèm Kết luận thanh tra số 72 /KL-TTS ngày 29 tháng 5 năm 2025)

1. Khái quát chung Thị trấn Củ Chi

Thị trấn Củ Chi được thành lập theo Quyết định số 25/QĐ-HĐBT ngày 01 tháng 02 năm 1985 của Hội đồng Bộ trưởng, là một đơn vị hành chính thuộc huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh. Thị trấn Củ Chi là trung tâm kinh tế - văn hóa - xã hội của huyện Củ Chi. Đông giáp xã Tân Thông Hội và Phước Vĩnh An, Tây và Nam giáp xã Tân An Hội, Bắc giáp khu công nghiệp Tây Bắc Củ Chi và xã Tân An Hội. Có tổng diện tích tự nhiên 379,40 ha, được chia thành 13 khu phố, Thị trấn có 8.104 hộ dân, 27.065 nhân khẩu. Đa số nhân dân sống bằng nghề tiểu thủ công nghiệp, thương mại, dịch vụ và buôn bán nhỏ.

2. Tình hình quản lý sử dụng quỹ đất do nhà nước trực tiếp quản lý

2.1. Tổng số khu đất: 66 khu đất; diện tích 21,6577 ha; trong đó: Ủy ban nhân dân Thị trấn trực tiếp quản lý: **66 khu đất (thuộc diện sắp xếp: 62 khu đất; không thuộc diện sắp xếp: 04 khu đất – đất nghĩa địa, đất dư dôi từ dự án Kênh N31A).**

2.2. Kết quả sắp xếp, xử lý nhà đất theo Quyết định số 09/2007/QĐ-TTg ngày 19 tháng 01 năm 2007 của Thủ tướng Chính phủ về việc sắp xếp lại, xử lý nhà, đất thuộc sở hữu Nhà nước: 66 khu đất (thuộc diện sắp xếp: 62 khu đất; không thuộc diện sắp xếp: 04 khu đất).

a. Đã sắp xếp, xử lý nhà đất: 62 khu; trong đó:

- Tiếp tục sử dụng: 44 khu, diện tích: 18,4104ha.
- Bán đấu giá (đề xuất): 03 khu, diện tích: 0,72385 ha.
- Điều chuyển, bàn giao cho đơn vị khác quản lý: 03 khu, diện tích: 0,11206 ha.
- Khác: 05 khu, diện tích: 1,3802 ha. Cụ thể: thu hồi, điều chuyển (theo Danh sách kèm báo cáo).

*** Kết quả thực hiện theo Phương án sắp xếp, xử lý nhà đất được phê duyệt:** Đã điều chuyển: 03 khu, diện tích: 0,11206 ha.

b. Chưa sắp xếp, xử lý nhà đất: 07 khu, diện tích: 1,8804 ha; lý do:

- Có tranh chấp: 01 khu, diện tích: 0,22378 ha.
- Khác: 06 khu, diện tích: 1,65662 ha.

c. Không thuộc phạm vi sắp xếp, xử lý nhà đất: **04** khu, diện tích 0,27367ha.
Lý do: đất nghĩa địa, đất dư dôi từ dự án Kênh N31A.

2.3. Báo cáo đề xuất sắp xếp nhà đất theo Nghị định số 167/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2017 của Chính phủ và Nghị định số 67/2021/NĐ-CP ngày 15 tháng 7 năm 2021 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 167/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2017 của Chính phủ quy định việc sắp xếp lại, xử lý tài sản công (**66 khu đất**)

Ủy ban nhân dân thị trấn Củ Chi có Báo cáo số 819/BC-UBND ngày 28 tháng 4 năm 2023 về việc rà soát, kê khai báo cáo và đề xuất phương án sắp xếp lại, xử lý các địa chỉ nhà đất thuộc sở hữu nhà nước trên địa bàn thị trấn Củ Chi. Theo đó: có **54** địa chỉ Ủy ban nhân dân xã có đề xuất Phương án sắp xếp lại, xử lý nhà đất theo Nghị định số 167/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2017 và Nghị định số 67/2021/NĐ-CP ngày 15 tháng 7 năm 2021 của Chính phủ và **15** địa chỉ báo cáo kê khai bổ sung mới; 04 địa chỉ không thuộc phạm vi sắp xếp lại (nghĩa địa, đất dư dôi từ dự án Kênh N31A).

a. Đề xuất phương án sắp xếp, xử lý nhà đất: **62** khu; trong đó:

- Giữ lại tiếp tục sử dụng: 44 khu, diện tích: 18,4104 ha.
- Bán tài sản trên đất, chuyển nhượng quyền sử dụng đất, **bán đấu giá**: 03 khu, diện tích: 0,11206 ha.
- Điều chuyển: 03 khu, diện tích: 0,11206 ha.
- Hình thức khác (đề xuất loại khỏi danh sách đất công do huyện quản lý): 05 khu, diện tích: 1,3802 ha.

b. Không thuộc đối tượng sắp xếp, xử lý nhà đất: 04 khu đất - nghĩa địa, đất dư.

2.4. Về cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất: Tổng số khu đất do Ủy ban nhân dân huyện quản lý cần phải rà soát cấp giấy chứng nhận là **62 khu đất; trong đó:**

- Đã cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất: 24 khu, diện tích: 7,02805ha;
- Đã nộp hồ sơ cấp GCN: 16 khu đất (đã nộp hồ sơ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đến Sở Tài nguyên và Môi trường).
- Đang rà soát pháp lý, đo đạc lập hồ sơ: 21 khu.
- Đất đang có tranh chấp, lấn chiếm: 01 khu.

2.5. Bố trí sử dụng: 66 khu đất (62 khu đất thuộc đối tượng sắp xếp + 04 khu không thuộc đối tượng sắp xếp): Ủy ban nhân dân thị trấn Củ Chi đã bố trí sử dụng đất, tuy nhiên còn một số khu đất bỏ trống, bị lấn chiếm như:

- Bỏ trống: 04 khu.
- Tranh chấp: 01 khu, diện tích: 0,22378 ha.
- Không thuộc đối tượng sắp xếp, xử lý nhà đất: (*đất dôi dư từ dự án, đất nghĩa địa; đất tín ngưỡng theo quy định tại khoản 8 Điều 5 Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30 tháng 7 năm 2024*): **04 khu**, diện tích **0,27367 ha** (**02 khu đất nghĩa địa, 02 khu đất dôi dư**).



PHỤ LỤC

**Tình hình công tác công tác quản lý, sử dụng quỹ đất do nhà nước
trực tiếp quản lý tại Ủy ban nhân dân xã Tân Phú Trung**
(Đính kèm Kết luận thanh tra số 72 /KL-TTS ngày 29 tháng 5 năm 2025)

1. Khái quát chung xã Tân Phú Trung:

- Xã Tân Phú Trung, huyện Củ Chi có vị trí nằm ở phía Nam huyện Củ Chi và phía Đông - Bắc của thành phố Hồ Chí Minh,

cách trung tâm thành phố khoảng 20 km. Là cửa ngõ quan trọng kết nối thành phố với tỉnh Tây Ninh thông qua Quốc lộ 22.

- Diện tích đất tự nhiên của xã có 3.077,64 ha, chiếm 7,07 % diện tích đất tự nhiên của toàn huyện Củ Chi. trong đó diện tích đất nông nghiệp 2.078,21 ha xen cài trong khu dân cư, chiếm 67,5% diện tích; đất phi nông nghiệp 999,07 ha chiếm 32,46% diện tích, còn 0,32 ha đất chưa được sử dụng.

- Toàn xã có 30 ấp với dân số là 50.551 nhân khẩu; 12.074 hộ gia đình bao gồm cả hộ đăng ký tạm trú trên 06 tháng. Mật độ dân số bình quân là 1.398 người/km². Xã có 108 Mẹ Việt Nam anh hùng , 55 thương binh, 23 bệnh binh, 23 người có công cách mạng và hơn 689 liệt sĩ.

- Xã có hệ thống đường giao thông trục xã, đường trung tâm xã đến huyện 04 tuyến (Quốc lộ 22; đường Tỉnh lộ 2; đường Hồ Văn Tảng; đường Nguyễn Thị Lắng); 37 đường trục ấp liên ấp và 146 tuyến đường hẻm tổ. Ngoài ra, xã có 01 Khu công nghiệp và 666 doanh nghiệp, góp phần giải quyết việc làm, thúc đẩy phát triển kinh tế- văn hóa- xã hội nâng cao thu nhập cho người dân trên địa bàn xã.

2. Tình hình quản lý sử dụng quỹ đất do nhà nước trực tiếp quản lý

2.1. Tổng số khu đất: 62 khu đất; trong đó:

- Ủy ban nhân dân xã Tân Phú Trung trực tiếp quản lý: 62 khu đất (*thuộc diện sắp xếp: 55 khu đất; không thuộc diện sắp xếp: 07 khu đất Nghĩa địa*).

2.2. Kết quả sắp xếp, xử lý nhà đất theo Quyết định số 09/2007/QĐ-TTg ngày 19 tháng 01 năm 2007 của Thủ tướng Chính phủ về việc sắp xếp lại, xử lý nhà, đất thuộc sở hữu Nhà nước: 62 khu đất (*thuộc diện sắp xếp: 55 khu đất; không thuộc diện sắp xếp: 07 khu đất*).

a. Đã sắp xếp, xử lý nhà đất: 55 khu; trong đó:

- Tiếp tục sử dụng: 39 khu.

- Tạm giữ lại tiếp tục sử dụng: 05 khu.

- Bán đấu giá (đề xuất): 01 khu.

- Điều chuyển, bàn giao cho đơn vị khác quản lý: 07 khu.

- Đề xuất loại khỏi danh sách đất do Nhà nước quản lý: 03 khu.

b. Không thuộc phạm vi sắp xếp, xử lý nhà đất: 07 khu. Lý do: đất dôi dư từ dự án, **đất nghĩa địa**; đất tín ngưỡng.

2.3. Báo cáo đề xuất sắp xếp nhà đất theo Nghị định số 167/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2017 của Chính phủ và Nghị định số 67/2021/NĐ-CP ngày 15 tháng 7 năm 2021 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 167/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2017 của Chính phủ quy định việc sắp xếp lại, xử lý tài sản công (**55 khu đất**)

Báo cáo số 2492/BC-UBND ngày 30/9/2022 về phương án sắp xếp, xử lý tài sản công thuộc phạm vi sắp xếp lại, xử lý tài sản công và tại khoản 7 Điều số 1 Nghị định số 67/2021/NĐ-CP ngày 15/07/2021 của Chính phủ quy định về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 167/2017/NĐ-CP ngày 31/12/2017 của Chính phủ trên địa bàn huyện Củ Chi (đợt 1): 54 địa chỉ; Ủy ban nhân dân Huyện đã trình Thành phố theo Văn bản số 10507/UBND-TCKH ngày 05/10/2023.

Báo cáo số 4222/BC-UBND ngày 07/12/2023 về phương án sắp xếp, xử lý tài sản công thuộc phạm vi sắp xếp lại, xử lý tài sản công và tại khoản 7 Điều số 1 Nghị định số 67/2021/NĐ-CP ngày 15/07/2021 của Chính phủ quy định về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 167/2017/NĐ-CP ngày 31/12/2017 của Chính phủ trên địa bàn huyện Củ Chi (đợt 2): 01 địa chỉ; Ủy ban nhân dân Huyện đã trình Thành phố theo Văn bản số 4380/UBND-TCKH ngày 24/5/2024.

a. Đề xuất phương án sắp xếp, xử lý nhà đất: 55 khu; trong đó:

- Giữ lại tiếp tục sử dụng: 39 khu.

- Tạm giữ lại tiếp tục sử dụng: 05 khu.

- Bán tài sản trên đất, chuyển nhượng quyền sử dụng đất, **bán đấu giá**: 01 khu.

- Điều chuyển: 07 khu.

- Thu hồi: 00 khu.

- Hình thức khác (đề xuất loại khỏi danh sách đất công do huyện quản lý): 03 khu.

b. Không thuộc đối tượng sắp xếp, xử lý nhà đất: 07 khu đất nghĩa địa.

2.4. Về cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất: Tổng số khu đất do Ủy ban nhân dân huyện quản lý cần phải rà soát cấp giấy chứng nhận là 55 khu đất; trong đó:

- Đã cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất: 06 địa chỉ khu đất (05 giấy chứng nhận).

- Đã nộp hồ sơ cấp GCN: 29 địa chỉ khu đất (đã lập hồ sơ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và chuyển hồ sơ Sở TNMT Thành phố).

Số địa chỉ nhà đất chưa đủ điều kiện lập hồ sơ cấp GCN: 20 địa chỉ chưa do chưa có phương án phê duyệt sắp xếp xử lý theo Văn bản 910/UBND-TM, cụ thể:

- 03 trường hợp đề xuất loại: Không cấp GCN cho UBND xã.

- 17 trường hợp: Ủy ban nhân dân xã đang rà soát, lập hồ sơ khi đủ điều kiện

2.5. Bố trí sử dụng: các khu đất đã được Ủy ban nhân dân xã Tân Phú Trung bố trí sử dụng.

1000
1000
1000



SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
THANH TRA SỞ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHỤ LỤC

**Tình hình quản lý, sử dụng quỹ đất do nhà nước
trực tiếp quản lý tại Ủy ban nhân dân xã An Nhơn Tây**
(Đính kèm Kết luận thanh tra số 72 /KL-TTS ngày 29 tháng 5 năm 2025)

1. Khái quát chung:

Xã An Nhơn Tây cách trung tâm huyện khoảng 17km về phía Tây Bắc và trung tâm thành phố 46 km; phía Nam giáp với xã Nhuận Đức, phía tây giáp với xã Trung Lập Thượng, phía đông giáp với phường An Tây, thành phố Bến Cát, tỉnh Bình Dương, phía bắc giáp với xã Phú Mỹ Hưng. Xã An Nhơn Tây có tổng diện tích tự nhiên là 2.890,25ha, toàn xã hiện có 19.110 nhân khẩu với 4925 hộ đang sinh sống và sinh hoạt tại 11 ấp: Chợ Củ, Chợ Củ 2, Bến Muồng, Gót Chàng, Xóm Trại, Xóm Mới, Gò Nổi, Gò Nổi A, Ba Sòng, Lô 6, Bàu Đung.

Trên địa bàn xã có các tuyến giao thông chính là tuyến Tỉnh Lộ 15, Tỉnh Lộ 7, Nguyễn Thị Rành, Cây Gõ, Đỗ Đăng Tuyển, An Nhơn Tây, Bến Đình. Do đó dễ dàng kết nối với xã, huyện tỉnh thành khác, vị trí thuận lợi trên cho phép xã phát triển sản xuất theo hướng đa dạng hóa sản phẩm, xây dựng một nền kinh tế hàng hóa, hội nhập dễ dàng với thị trường trong huyện, thành phố và các tỉnh thành trên cả nước.

Với hệ thống 31 tuyến kênh, dài 40.955m phân bổ tại các ấp Gò Nổi, Gò Nổi A, Ba Sòng, Xóm mới đã được bê tông hóa và hiện trạng đáp ứng được nhu cầu sản xuất trên địa bàn xã đáp ứng khả năng tưới nước chủ động cho khoảng 115,38ha/115,38ha đất sản xuất nông nghiệp, đạt tỷ lệ 100%.

2. Tình hình quản lý sử dụng quỹ đất do nhà nước trực tiếp quản lý

2.1. Tổng số khu đất: 51 khu đất; diện tích 27,72 ha; trong đó:

- Ủy ban nhân dân xã An Nhơn Tây trực tiếp quản lý: **51 khu đất (thuộc diện sắp xếp: 34 khu đất; không thuộc diện sắp xếp: 17 khu đất).**

- Khu đất do các đơn vị khác quản lý: 00 khu, cụ thể:



- Khác: 00 khu, cụ thể:

2.2. Kết quả sắp xếp, xử lý nhà đất theo Quyết định số 09/2007/QĐ-TTg ngày 19 tháng 01 năm 2007 của Thủ tướng Chính phủ về việc sắp xếp lại, xử lý nhà, đất thuộc sở hữu Nhà nước: **34 khu đất (thuộc diện sắp xếp: 34 khu đất; không thuộc diện sắp xếp: 0 khu đất).**

a. Đã sắp xếp, xử lý nhà đất: 34 khu; trong đó:

- Tiếp tục sử dụng: 32 khu, diện tích: 16,37ha.

- Điều chuyển, bàn giao cho đơn vị khác quản lý: 02 khu, diện tích: 0,0396 ha.

*** Kết quả thực hiện theo Phương án sắp xếp, xử lý nhà đất được phê duyệt:**

- Thu hồi, bán đấu giá:

+ Đã thu hồi: 00 khu, diện tích: ... ha

+ Đã bán đấu giá: 00 khu, diện tích: ... ha.

- Điều chuyển: 00 khu, diện tích: ha.

b. Chưa sắp xếp, xử lý nhà đất: 10 khu, diện tích: 0,312ha; lý do:

- Kê khai bổ sung: 08 khu, diện tích:ha.

- Bị lấn, chiếm: 02 khu, diện tích: 0,090 ha.

- Có tranh chấp: 00 khu, diện tích: ha.

c. Không thuộc phạm vi sắp xếp, xử lý nhà đất: 07 khu, diện tích 7,62ha. Lý do: đất nghĩa địa.

2.3. Báo cáo đề xuất sắp xếp nhà đất theo Nghị định số 167/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2017 của Chính phủ và Nghị định số 67/2021/NĐ-CP ngày 15 tháng 7 năm 2021 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 167/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2017 của Chính phủ quy định việc sắp xếp lại, xử lý tài sản công (**34 khu đất**)

a. Đề xuất phương án sắp xếp, xử lý nhà đất: **34** khu; trong đó:

- Giữ lại tiếp tục sử dụng: 34 khu, diện tích:ha.

b. Chưa đề xuất phương án sắp xếp, xử lý nhà đất: 00 khu.

c. Không thuộc đối tượng sắp xếp, xử lý nhà đất: 00 khu.

2.4. Về cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất: Tổng số khu đất do Ủy ban nhân dân huyện quản lý cần phải rà soát cấp giấy chứng nhận là 34 khu đất; trong đó:

- Đã có Quyết định cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất: 07 khu, diện tích: 4,05ha; trong đó, đã cấp 07 giấy chứng nhận.

- Đã nộp hồ sơ cấp GCN: 18 khu.

- Đang hoàn thiện hồ sơ: 09 khu.

- Không thuộc trường hợp cấp giấy chứng nhận: 7 khu đất nghĩa trang.

2.5. Bố trí sử dụng: 51 khu đất (44 khu đất thuộc đối tượng sắp xếp + 07 khu không thuộc đối tượng sắp xếp)

- Cho thuê: 00 khu.

- Cho mượn: 00 khu.

- Bỏ trống: 04 khu.

- Tranh chấp: 02 khu, diện tích: 0,09 ha.

- Lấn chiếm: 00 khu.

- Khác: 0 khu, diện tích ... ha.

- Không thuộc đối tượng sắp xếp, xử lý nhà đất: (đất dôi dư từ dự án, đất nghĩa địa; đất tín ngưỡng theo quy định tại khoản 8 Điều 5 Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30 tháng 7 năm 2024): 07 khu, diện tích 7,62 ha.



SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
THANH TRA SỞ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày tháng 5 năm 2025

PHỤ LỤC

Tình hình quản lý, sử dụng quỹ đất do nhà nước trực tiếp quản lý tại Ủy ban nhân dân xã Bình Mỹ

(Đính kèm Kết luận thanh tra số 72 /KL-TTS ngày 29 tháng 5 năm 2025)

1. Khái quát chung:

Xã Bình Mỹ nằm phía Đông huyện Củ Chi, cách trung tâm huyện Củ Chi khoảng 25km và cách trung tâm thành phố Hồ Chí Minh khoảng 20km. Địa giới hành chính của xã được xác định: Phía Tây Bắc giáp xã Hòa Phú và xã Tân Thạnh Đông, huyện Củ Chi; Phía Nam giáp xã Đông Thạnh, huyện Hóc Môn; Phía Đông Bắc giáp tỉnh Bình Dương.

Xã có diện tích tự nhiên 2.538,74ha, trong đó đất nông nghiệp 1.570,7ha, dân số khoảng 51.374 người. Với vị trí tiếp giáp trực tiếp với các quận 12, huyện Hóc Môn; tiếp giáp Thành phố Thủ Dầu Một, Thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương. Về giao thông: xã có 04 tuyến đường chính: đường Tỉnh lộ 8, đường Hà Duy Phiên, đường Võ Văn Bích và đường Bình Mỹ, có 56 tuyến đường giao thông nông thôn, giao thông nội đồng kết nối liên ấp, liên xã, liên huyện là điều kiện đặc biệt thuận lợi trong việc phát triển kinh tế, xã hội trong tương lai.

2. Tình hình quản lý sử dụng quỹ đất do nhà nước trực tiếp quản lý

2.1. Tổng số khu đất: 63 khu đất; diện tích 14,08 ha; trong đó:

- Ủy ban nhân dân xã Bình Mỹ trực tiếp quản lý: **63 khu đất (thuộc diện sắp xếp: 34 khu đất; không thuộc diện sắp xếp: 29 khu đất).**

2.2. Kết quả sắp xếp, xử lý nhà đất theo Quyết định số 09/2007/QĐ-TTg ngày 19 tháng 01 năm 2007 của Thủ tướng Chính phủ về việc sắp xếp lại, xử lý nhà, đất thuộc sở hữu Nhà nước.

a. Đã sắp xếp, xử lý nhà đất: 34 khu; trong đó tiếp tục sử dụng: 34 khu.

b. Chưa sắp xếp, xử lý nhà đất: 25 khu, diện tích: 8,3 ha; lý do đang trình phương án sắp xếp lại, xử lý theo nghị định mới. Đang trình phương án sắp xếp, xử lý theo Nghị định số 167/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2017 của Chính phủ và Nghị định số 67/2021/NĐ-CP ngày 15 tháng 7 năm 2021 của Chính phủ.

c. Không thuộc phạm vi sắp xếp, xử lý nhà đất: 04 khu, diện tích: 711m². Lý do: đất dôi dư do thực hiện dự án bồi thường.

2.3. Báo cáo đề xuất sắp xếp nhà đất theo Nghị định số 167/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2017 của Chính phủ và Nghị định số 67/2021/NĐ-CP ngày 15 tháng 7 năm 2021 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị

định số 167/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2017 của Chính phủ quy định việc sắp xếp lại, xử lý tài sản công.

Theo Công văn số 652/UBND ngày 08/4/2024, UBND xã Bình Mỹ đã báo cáo đề xuất phương án sắp xếp, xử lý nhà đất: **63 khu**; trong đó:

- Tiếp tục sử dụng: **59 khu**, diện tích: 14 ha.
- Khác **4 khu**, diện tích: 711m²; cụ thể: Đất dôi dư do thực hiện dự án bồi thường.

Cụ thể:

- + Đã cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất: **07 khu**, diện tích: 0,84ha.
 - + Chưa cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất: **52 khu**, diện tích: 13,16ha.
- Lý do: Đang củng cố hồ sơ

- + Không thuộc trường hợp cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất: **04 khu**, lý do: Đất dôi dư do thực hiện dự án bồi thường.



SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
THANH TRA SỞ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHỤ LỤC

**Tình hình quản lý, sử dụng quỹ đất do nhà nước
trực tiếp quản lý tại Ủy ban nhân dân xã Phú Hòa Đông**
(Đính kèm Kết luận thanh tra số 72 /KL-TTS ngày 29 tháng 5 năm 2025)

1. Khái quát chung:

Xã Phú Hòa Đông có diện tích đất tự nhiên: 2.178,58ha, nằm ở phía Đông Bắc huyện Củ Chi, cách trung tâm huyện khoảng 8km về phía Đông, cách trung tâm thành phố Hồ Chí Minh khoảng 40km. Xã có ranh giới như sau:

- Phía Đông: giáp xã Trung An, huyện Củ Chi.
- Phía Tây: giáp xã Phạm Văn Cội và xã Nhuận Đức, huyện Củ Chi.
- Phía Nam: giáp xã Tân Thạnh Tây và xã Phước Vĩnh An.
- Phía Bắc: giáp một phần xã Phạm Văn Cội, huyện Củ Chi và giáp xã An Tây, huyện Bến Cát, tỉnh Bình Dương thông qua Sông Sài Gòn.

Địa bàn xã có 19 ấp: ấp Bến Cỏ, ấp Bến Cỏ 2, ấp Phú Bình, ấp Phú An, ấp Phú Lợi, ấp Phú Lợi 2, ấp Chợ, ấp Phú Trung, ấp Phú Thuận, ấp Phú Thuận 2, ấp Phú Mỹ, ấp Phú Mỹ 2, ấp Phú Hòa, ấp Phú Hòa 2, ấp Cây Trâm, ấp Cây Trâm 2, ấp Phú Hiệp, ấp Phú Hiệp 2, ấp Cây Trắc.

Tổng dân số là: 29.333 nhân khẩu .

Tổng số hộ là : 7.504 hộ.

2. Tình hình quản lý sử dụng quỹ đất do nhà nước trực tiếp quản lý

2.1. Tổng số khu đất: 55 khu, diện tích 25,8195 ha:

a. Đã sắp xếp, xử lý nhà đất: 47 khu; trong đó: tiếp tục sử dụng: 47 khu, diện tích: 25,8195 ha.

b. Chưa sắp xếp, xử lý nhà đất: 02 khu, diện tích: 0,5157 ha; lý do: đất dôi dư do thu hồi dự án

c. Không thuộc phạm vi sắp xếp, xử lý nhà đất: 06 khu, diện tích: 7,5878ha; lý do: đất Nghĩa địa.

2.2. Thực hiện sắp xếp, xử lý nhà đất theo Quyết định số 09/2007/QĐ-TTg ngày 19 tháng 01 năm 2007 của Thủ tướng Chính phủ về việc sắp xếp lại, xử lý nhà, đất thuộc sở hữu Nhà nước:

a. Đã sắp xếp, xử lý nhà đất: 47 khu; trong đó:



- Tiếp tục sử dụng: **47 khu**, diện tích: **25,8195 ha**.
- Bán đấu giá: 00 khu, diện tích: 00 ha.
- Điều chuyển: 00 khu, diện tích: 00 ha.
- Khác 00 khu, diện tích: 00 ha.

*** Kết quả thực hiện theo Phương án sắp xếp, xử lý nhà đất được phê duyệt:**

- Thu hồi, bán đấu giá:
 - + Đã thu hồi: 00 khu, diện tích: 00 ha.
 - + Đã bán đấu giá: 00 khu, diện tích: 00 ha.
- Điều chuyển: 00 khu, diện tích: 00 ha.
 - + Đã điều chuyển: 00 khu, diện tích: 00 ha.
 - + Chưa điều chuyển: 00 khu, diện tích: 00 ha.

- Khác 00 khu, diện tích: 00 ha; Cụ thể:

b. Chưa sắp xếp, xử lý nhà đất: 02 khu, diện tích: **0,5157ha**; trong đó:

- Bị lấn, chiếm: khu, diện tích: ha.
- Có tranh chấp: khu, diện tích: ha.
- Khác: **02 khu, diện tích: 0,5157ha**; lý do: Đất dôi dư do thôi hồi dự án.

c. Không thuộc phạm vi sắp xếp, xử lý nhà đất: 06 khu, diện tích: **7,5878ha**; lý do: Nghĩa địa.

2.3. Báo cáo đề xuất sắp xếp nhà đất theo Nghị định số 167/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2017 của Chính phủ và Nghị định số 67/2021/NĐ-CP ngày 15 tháng 7 năm 2021 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 167/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2017 của Chính phủ quy định việc sắp xếp lại, xử lý tài sản công

Đề xuất phương án sắp xếp, xử lý nhà đất: **47 khu**; trong đó:

- Tiếp tục sử dụng: **33 khu**, diện tích: **11,47142 ha**.
- Bán đấu giá: 00 khu, diện tích: 00 ha.
- Điều chuyển: **05 khu**, diện tích: **4,99745 ha**.
- Bị lấn, chiếm: **02 khu**, diện tích: **0,52356 ha**.
- Có tranh chấp: 00 khu, diện tích: 00 ha.
- Khác: **07 khu**, diện tích: **1,1877 ha**; Cụ thể: Đã cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho người dân.

2.4. Về cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất: Tổng số khu đất do Ủy ban nhân dân xã quản lý cần phải rà soát cấp Giấy chứng nhận là 47 khu đất; trong đó:

- Đã cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất: **10 khu**, diện tích: **2,54462 ha**.

- Chưa cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất: **31 khu**, diện tích: **15,63551ha**. Lý do: Hiện nay, Ủy ban nhân dân xã Phú Hòa Đông đã hoàn thiện công tác đo đạc 07 khu đất. Lập hồ sơ đề nghị cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho 07 khu và trong thời gian tới UBND xã tiếp tục thực hiện thủ tục đề nghị cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho các khu đất còn lại.

- Không thuộc trường hợp cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất: **06 khu**, lý do: Đất nghĩa địa.

2.5. Bố trí sử dụng: Các khu đất đã được Ủy ban nhân dân xã Phú Hòa Đông bố trí sử dụng.

1000



SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
THANH TRA SỞ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHỤ LỤC

**Tình hình quản lý, sử dụng quỹ đất do nhà nước
trực tiếp quản lý tại Ủy ban nhân dân xã Trung Lập Thượng**
(Đính kèm Kết luận thanh tra số 72 /KL-TTS ngày 29 tháng 5 năm 2025)

1. Khái quát chung xã Trung Lập Thượng:

Trung Lập Thượng là một xã ngoại thành, có vị trí nằm về phía Tây của thành phố Hồ Chí Minh, cách trung tâm thành phố khoảng 50 km theo đường Xuyên Á (QL22); nằm phía Tây Bắc của huyện Củ Chi, cách trung tâm huyện khoảng 13 km về phía Đông, với tổng diện tích tự nhiên là 2.323 ha, chiếm 5,34% tổng diện tích tự nhiên của huyện Củ Chi, gồm có 8 ấp: ấp Lào Táo Thượng, Vân Hàn, Trung Hưng, Trung Bình, Ràng, Trung Hiệp Thạnh, Đồng Lớn, Sa Nhỏ. Ranh giới hành chính xã, như sau:

- Phía Đông Bắc giáp xã Phú Mỹ Hưng;
- Phía Nam giáp xã Phước Thạnh;
- Phía Tây giáp tỉnh Tây Ninh;
- Phía Đông, Đông Nam giáp xã An Nhơn Tây, Trung Lập Hạ.

2. Tình hình quản lý sử dụng quỹ đất do nhà nước trực tiếp quản lý

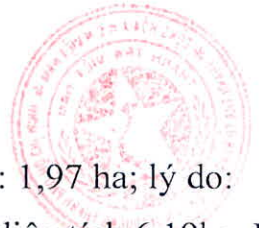
2.1. Tổng số khu đất: 45 khu đất; diện tích 17,1 ha; trong đó:

- Ủy ban nhân dân xã Trung Lập Thượng trực tiếp quản lý: **45 khu đất (thuộc diện sắp xếp: 36 khu đất; không thuộc diện sắp xếp: 09 khu đất)**.
- Khu đất do các đơn vị khác quản lý: 00 khu, cụ thể:
- Khác: 00 khu, cụ thể:

2.2. Kết quả sắp xếp, xử lý nhà đất theo Quyết định số 09/2007/QĐ-TTg ngày 19 tháng 01 năm 2007 của Thủ tướng Chính phủ về việc sắp xếp lại, xử lý nhà, đất thuộc sở hữu Nhà nước: **30 khu đất (thuộc diện sắp xếp: 30 khu đất; không thuộc diện sắp xếp: 09 khu đất)**.

a. Đã sắp xếp, xử lý nhà đất: 30 khu; trong đó:

- Tiếp tục sử dụng: 42 khu, diện tích: 17,025 ha.
- Tạm giữ lại tiếp tục sử dụng: 00 khu, diện tích: 00 ha.
- Bán đấu giá: 0 khu, diện tích: 0 ha.
- Điều chuyển, bàn giao cho đơn vị khác quản lý: 0 khu, diện tích: 00 ha.
- Chuyển mục đích sử dụng đất: 00khu, diện tích: 00ha.



- Khác: 00 khu, diện tích: 00 ha.

b. Các khu sắp xếp, xử lý nhà đất mới: 06 khu, diện tích: 1,97 ha; lý do:

c. Không thuộc phạm vi sắp xếp, xử lý nhà đất: 09 khu, diện tích 6,19ha. Lý do: 08 khu đất nghĩa địa và miếu Bà Ré.

2.3. Báo cáo đề xuất sắp xếp nhà đất theo Nghị định số 167/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2017 của Chính phủ và Nghị định số 67/2021/NĐ-CP ngày 15 tháng 7 năm 2021 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 167/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2017 của Chính phủ quy định việc sắp xếp lại, xử lý tài sản công (45 khu đất**)**

Theo Báo cáo số 867/UBND ngày 05 tháng 4 năm 2024 của Ủy ban nhân dân xã Trung Lập Thượng.

a. Đề xuất phương án sắp xếp, xử lý nhà đất: **42/45** khu; trong đó:

- Giữ lại tiếp tục sử dụng: 42 khu, diện tích: 17,025ha. Trong đó:

+ Kê khai được 33 khu, diện tích 10,835 ha (trong đó có 09 khu là trường học ngưng hoạt động, diện tích: 0,59 ha; Cụ thể: Các trường ngưng hoạt động (Trường tiểu học Trung Lập Thượng, phân hiệu Ràng; Trường mầm non 20, phân hiệu Ràng; Trường tiểu học Trung Lập Thượng, phân hiệu Sa Nhỏ; Trường mầm non 20, phân hiệu Sa Nhỏ; Trường mầm non 20, phân hiệu ấp Trung Hiệp Thạnh; Trường mầm non 20, phân hiệu Trung Hưng; Trường tiểu học Trung Lập Thượng, phân hiệu Trung Hưng; Trường tiểu học phân hiệu Vân Hàn; Trường mầm non ấp Trung Bình).

+ Không thuộc đối tượng sắp xếp, xử lý nhà đất: 09 khu, diện tích 6,19ha. Lý do: 08 khu thuộc đất nghĩa địa và miếu Bà Ré.

- Tạm giữ lại tiếp tục sử dụng: 00khu, diện tích: 00 ha.

- Bán tài sản trên đất, chuyển nhượng quyền sử dụng đất: 00 khu, diện tích: 00 ha.

- Điều chuyển: 0khu, diện tích: 00 ha.

- Thu hồi: 00 khu, diện tích: 00 ha.

- Hình thức khác (đề xuất loại khỏi danh sách đất công do huyện quản lý): 03 khu, diện tích: 0,075 ha. Cụ thể: 02 khu chờ xin ý kiến Ban chỉ đạo 167 về hoán đổi ấp Vân Hàn cũ cho ông Huỳnh Văn Ngoạt lấy diện tích lớn hơn để xây dựng Văn phòng ấp Vân Hàn mới chờ UBND Huyện thu hồi phần diện tích đã cấp giấy chứng nhận cho ông Đặng Văn Nù để trả cho trường mầm non 20 phân hiệu Trung Hiệp Thạnh).

b. Chưa đề xuất phương án sắp xếp, xử lý nhà đất: 00 khu.

c. Không thuộc đối tượng sắp xếp, xử lý nhà đất: 00 khu

2.4. Về cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất: Tổng số khu đất do Ủy ban nhân dân huyện quản lý cần phải rà soát cấp giấy chứng nhận là 45 khu đất; trong đó:

- Đã có Quyết định cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất: 01 khu, diện tích: 0,16ha; trong đó, đã cấp 01 giấy chứng nhận.
- Đã nộp hồ sơ cấp GCN: 05 khu (Trụ sở UBND xã, 02 trường Mầm non Trung Lập Thượng, 02 trường Tiểu học).
- Đang hoàn thiện hồ sơ: 30 khu.
- Không thuộc trường hợp cấp giấy chứng nhận: 09 khu, diện tích 6,19ha (08 khu đất nghĩa địa và miếu Bà Ré).

2.5. Bố trí sử dụng: 45 khu đất (theo phụ lục đính kèm, trong đó có: 02 khu hoán đổi).

- Không thuộc đối tượng sắp xếp, xử lý nhà đất: *(đất dôi dư từ dự án, đất nghĩa địa; đất tín ngưỡng theo quy định tại khoản 8 Điều 5 Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30 tháng 7 năm 2024): 09 khu*, diện tích 6,19ha (gồm: 00 khu đất dôi dư từ dự án đang bỏ trống, 08 khu đất nghĩa địa, 01 khu đất tín ngưỡng).

1000
1000
1000
1000
1000



**SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
THANH TRA SỞ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

PHỤ LỤC

**Tình hình quản lý, sử dụng quỹ đất do nhà nước
trực tiếp quản lý tại Ủy ban nhân dân xã Phước Hiệp**
(Đính kèm Kết luận thanh tra số 72 /KL-TTS ngày 29 tháng 5 năm 2025)

1. Khái quát chung:

Xã Phước Hiệp cách trung tâm huyện Củ Chi 4 km về phía Tây, có Quốc lộ 22 chạy qua và hệ thống đường liên tỉnh, huyện và xã, cách trung tâm thành phố Hồ Chí Minh khoảng 40 km theo hướng bắc. Ranh giới hành chính được xác định như sau:

- + Phía đông giáp xã Tân An Hội; huyện Củ Chi.
- + Phía tây giáp xã Phước Thạnh và Thái Mỹ;
- + Phía nam giáp xã Tân Mỹ, huyện Đức Hoà, tỉnh Long An;
- + Phía bắc giáp xã Trung Lập Hạ, huyện Củ Chi.

Diện tích đất tự nhiên là 1965,36ha, chiếm 4,51% diện tích tự nhiên của Huyện, trong đó đất nông nghiệp là 1.444,59ha. Toàn xã có 08 ấp (gồm ấp Cây Trôm, Cây Trôm 1, Ba Sa, Trung Viết, Mũi Côn Đại, Mũi Côn Tiểu, Phước Hòa, Trại Dền) với 4.313 hộ và 16.061 nhân khẩu.

2. Tình hình quản lý sử dụng quỹ đất do nhà nước trực tiếp quản lý

2.1. Tổng số khu đất: 40 khu đất; trong đó:

- Ủy ban nhân dân xã Phước Hiệp trực tiếp quản lý: 40 khu đất (*thuộc diện sắp xếp: 30 khu đất; không thuộc diện sắp xếp: 10 khu đất*), cụ thể:

+ 20 địa chỉ Ủy ban nhân dân xã có đề xuất Phương án sắp xếp lại, xử lý nhà đất theo Nghị định số 167/2017/NĐ-CP ngày 31/12/2017 và Nghị định số 67/2021/NĐ-CP ngày 15/7/2021 của Chính Phủ và được UBND TPHCM phê duyệt phương án sử dụng đất theo Văn bản số 910/UBND-TM (phương án đề xuất phê duyệt là giữ lại tiếp tục sử dụng và tạm tiếp tục sử dụng và điều chuyển), trong đó có:

- * 02 địa chỉ có phương án đề xuất phê duyệt là giữ lại tiếp tục sử dụng.
- * 17 địa chỉ có phương án đề xuất phê duyệt là tạm giữ lại tiếp tục sử dụng.
- * 01 địa chỉ có phương án đề xuất phê duyệt là Điều chuyển.

+ 10 địa chỉ kê khai bổ sung: UBND xã có đề xuất Phương án sắp xếp lại, xử lý nhà đất theo Nghị định số 167/2017/NĐ-CP ngày 31/12/2017 và Nghị định số 67/2021/NĐ-CP ngày 15/7/2021 của Chính Phủ (phương án đề xuất phê duyệt là giữ lại tiếp tục sử dụng và tạm giữ lại tiếp tục sử dụng, điều chuyển); Trong đó:

- * 04 địa chỉ có phương án đề xuất phê duyệt là giữ lại tiếp tục sử dụng;
- * 04 địa chỉ có phương án đề xuất phê duyệt là tạm giữ lại tiếp tục sử dụng;
- * 02 địa chỉ có phương án đề xuất phê duyệt là Điều chuyển.

2.2. Kết quả sắp xếp, xử lý nhà đất theo Quyết định số 09/2007/QĐ-TTg ngày 19 tháng 01 năm 2007 của Thủ tướng Chính phủ về việc sắp xếp lại, xử lý nhà, đất thuộc sở hữu Nhà nước: 40 khu đất (thuộc diện sắp xếp: 30 khu đất; không thuộc diện sắp xếp: 10 khu đất).

a. Đã sắp xếp, xử lý nhà đất:khu; trong đó:

- Tiếp tục sử dụng: 04 khu, diện tích: 0.1104ha.
- Tạm giữ lại tiếp tục sử dụng: 15 khu, diện tích: 2.5209ha.
- Bán đấu giá: 00 khu, diện tích: 00 ha.
- Điều chuyển, bàn giao cho đơn vị khác quản lý: 01 khu, diện tích: 0.03826ha.
- Chuyển mục đích sử dụng đất: ...khu, diện tích: ... ha.
- Khác: 00 khu, diện tích: 00ha. Cụ thể:

*** Kết quả thực hiện theo Phương án sắp xếp, xử lý nhà đất được phê duyệt:**

- Thu hồi, bán đấu giá:
- + Đã thu hồi: 07 khu, diện tích: ... ha
- + Đã bán đấu giá: 00 khu, diện tích: ... ha.
- Điều chuyển: 01 khu, diện tích: 0.03826ha.

b. Chưa sắp xếp, xử lý nhà đất:khu, diện tích:ha; lý do:

- Kê khai bổ sung: 21 khu, diện tích:ha.
- Tiếp tục rà soát nguồn gốc pháp lý: 21 khu, diện tích: 00ha.

Trong đó:

- Bị lấn, chiếm: 01 khu, diện tích: 24ha.
- Có tranh chấp: 00 khu, diện tích: 00ha.

c. Không thuộc phạm vi sắp xếp, xử lý nhà đất: 10 khu, diện tíchha. Lý do: đất dôi dư từ dự án, đất nghĩa địa; đất tín ngưỡng.

2.3. Báo cáo đề xuất sắp xếp nhà đất theo Nghị định số 167/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2017 của Chính phủ và Nghị định số 67/2021/NĐ-CP ngày 15 tháng 7 năm 2021 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 167/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2017 của Chính phủ quy định việc sắp xếp lại, xử lý tài sản công (30 khu đất)

Theo Nghị quyết số 194-NQ/ĐU ngày 02 tháng 12 năm 2019 của Đảng ủy xã Phước Hiệp, Nghị quyết số 121-NQ/ĐU ngày 12 tháng 12 năm 2019 của Đảng ủy

xã Phước Hiệp, Công văn số 230-CV/ĐU ngày 20 tháng 02 năm 2023 của Đảng ủy xã Phước Hiệp.

a. Đề xuất phương án sắp xếp, xử lý nhà đất:khu; trong đó:

- Giữ lại tiếp tục sử dụng: 04 khu, diện tích: 0.1104ha.
- Tạm giữ lại tiếp tục sử dụng: 15 khu, diện tích: 2.5209ha.
- Bán tài sản trên đất, chuyển nhượng quyền sử dụng đất: 00 khu, diện tích: 00ha.
- Điều chuyển: 01 khu, diện tích: 0.03826ha.
- Thu hồi: 00 khu, diện tích: 00ha.
- Hình thức khác (đề xuất loại khỏi danh sách đất công do huyện quản lý): 00 khu, diện tích: 00 ha.

b. Chưa đề xuất phương án sắp xếp, xử lý nhà đất: 00 khu.

c. Không thuộc đối tượng sắp xếp, xử lý nhà đất: 10 khu (Ủy ban nhân dân xã Phước Hiệp đã có báo cáo đối với 10 khu, chưa lập danh sách báo cáo 00 khu thuộc xã Phước Hiệp).

2.4. Về cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất: Tổng số khu đất do Ủy ban nhân dân huyện quản lý cần phải rà soát cấp giấy chứng nhận là 30 khu đất; trong đó:

- Đã có Quyết định cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất: 00 khu, diện tích: 00ha; trong đó, đã cấp 00 giấy chứng nhận.
- Đã nộp hồ sơ cấp GCN: 08 khu đất.
- Đang hoàn thiện hồ sơ: 21 khu đất (09 khu đất đề xuất phương án kê khai bổ sung, 11 khu đất đang rà soát pháp lý củng cố pháp lý đề xuất, 01 khu đất đang điều chỉnh bản vẽ).
- Không thuộc trường hợp cấp giấy chứng nhận: 10 khu.

2.5. Bố trí sử dụng: 40 khu đất (30 khu đất thuộc đối tượng sắp xếp + 10 khu không thuộc đối tượng sắp xếp)

- Cho thuê: 01 khu, diện tích: 24ha (trong đó còn 01 khu được chỉ ra tại Kết luận số 08/KL-TTTP-P3 ngày 15 tháng 6 năm 2020 của Thành tra Thành phố và 00 khu ngoài Kết luận số 08/KL-TTTP-P3); trong đó, đang rà soát, xác minh nguồn gốc sử dụng: 21 khu.

- Không thuộc đối tượng sắp xếp, xử lý nhà đất: (đất dôi dư từ dự án, đất nghĩa địa; đất tín ngưỡng theo quy định tại khoản 8 Điều 5 Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30 tháng 7 năm 2024): 10 khu (gồm: 00 khu đất dôi dư từ dự án đang bỏ trống, 10 khu đất nghĩa địa, 00 khu đất tín ngưỡng).



**SỞ CÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
THANH TRA SỞ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

PHỤ LỤC

**Tình hình quản lý, sử dụng quỹ đất do nhà nước trực tiếp
quản lý tại Ủy ban nhân dân xã Tân Thông Hội**
(Đính kèm Kết luận thanh tra số 72 /KL-TTS ngày 29 tháng 5 năm 2025)

1. Khái quát chung

Xã Tân Thông Hội, huyện Củ Chi có diện tích 17,88 km², dân số năm 2021 là 52.299 người, nằm ở khu vực trung tâm của huyện Củ Chi với hệ thống giao thông thuận lợi, dễ dàng kết nối với các địa phương lân cận. Phía Đông giáp xã Tân Phú Trung, phía Tây giáp xã Trung Lập Hạ, phía Nam giáp xã Phước Vĩnh An, phía Bắc giáp thị trấn Củ Chi và trung tâm hành chính của huyện.

Với địa hình bằng phẳng, đất đai màu mỡ, Tân Thông Hội có nhiều thuận lợi để phát triển sản xuất nông nghiệp kết hợp với các khu dân cư và khu công nghiệp. Ngoài ra, khí hậu ôn hòa quanh năm giúp cho các hoạt động sản xuất và sinh hoạt của người dân diễn ra thuận lợi.

Tân Thông Hội là một trong những địa phương quan trọng của huyện Củ Chi, đây là một trong những xã phát triển mạnh mẽ, đóng vai trò trung tâm về kinh tế, văn hóa và hành chính của huyện. Với lợi thế về vị trí địa lý, điều kiện tự nhiên thuận lợi cùng với sự đầu tư mạnh mẽ vào cơ sở hạ tầng, Tân Thông Hội ngày càng trở thành một điểm đến lý tưởng cho những ai quan tâm đến sự phát triển của huyện Củ Chi.

Không chỉ có nền kinh tế năng động, xã Tân Thông Hội huyện Củ Chi còn là một trong những địa phương tiên phong trong phong trào xây dựng nông thôn mới, cải thiện đáng kể đời sống của người dân. Bên cạnh đó, các giá trị văn hóa truyền thống cũng được gìn giữ và phát huy, tạo nên nét đặc trưng riêng của vùng đất này.

2. Tình hình quản lý sử dụng quỹ đất do nhà nước trực tiếp quản lý

2.1. Tổng số khu đất: 117 khu, Diện tích: 141,95 ha, trong đó:

2.2. Kết quả sắp xếp, xử lý nhà đất theo Quyết định số 09/2007/QĐ-TTg ngày 19 tháng 01 năm 2007 của Thủ tướng Chính phủ về việc sắp xếp lại, xử lý nhà, đất thuộc sở hữu Nhà nước:

a. Đã sắp xếp, xử lý nhà đất: 34 khu; trong đó tiếp tục sử dụng: 34 khu, diện tích: 8,87 ha.

b. Chưa sắp xếp, xử lý nhà đất: 45 khu, diện tích: 105,95ha, lý do: Ủy ban nhân dân xã trình phương án tuy nhiên chưa được phê duyệt phương án sử dụng.

- Tiếp tục rà soát nguồn gốc pháp lý: 23 khu, diện tích: 4,77 ha.



- Có tranh chấp: 01 khu, diện tích: 7,4 ha.

c. Không thuộc phạm vi sắp xếp, xử lý nhà đất: 14 khu, diện tích: 11,17 ha đất nghĩa địa.

2.3. Báo cáo đề xuất sắp xếp nhà đất theo Nghị định số 167/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2017 của Chính phủ và Nghị định số 67/2021/NĐ-CP ngày 15 tháng 7 năm 2021 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 167/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2017 của Chính phủ quy định việc sắp xếp lại, xử lý tài sản công (103 khu đất)

Theo Báo cáo số 1324/BC-UBND ngày 19/06/2023 của UBND xã Tân Thông Hội đề xuất phương án sắp xếp, xử lý nhà đất: 103 khu, diện tích: 123,38ha, trong đó:

- Giữ lại tiếp tục sử dụng: 56 khu, diện tích: 16,9 ha

- Bán tài sản trên đất, chuyển nhượng quyền sử dụng đất: 00 khu, diện tích: 00 ha.

- Điều chuyển: 30 khu, diện tích: 96,9ha, Ủy ban nhân dân xã đề xuất phương án điều chuyển cho Trung tâm phát triển quỹ đất Thành phố quản lý.

- Có tranh chấp: 01 khu, diện tích: 7,4 ha

- Hình thức khác: 16 khu, diện tích: 2,18 ha do cấp giấy chứng nhận cho người dân.

2.4. Về cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất

- Đã cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất: 39 khu, diện tích: 9,37 ha.

- Chưa cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất: 64 khu, diện tích: 4,1 ha, trong đó:

- 11 khu đã nộp hồ sơ tại Sở Tài nguyên và Môi trường;

- 52 khu chưa nộp hồ sơ đề nghị cấp giấy chứng nhận;

- 01 khu đang tranh chấp.

2.5. Bố trí sử dụng: Ủy ban nhân dân xã Tân Thông Hội cho 27 cá nhân thuê đất từ ngày 01/01/1999 đến ngày 01/01/2019, Ủy ban nhân dân xã Tân Thông Hội chưa thu số tiền còn thiếu là 116.184.127 đồng. Sau thời gian hết thời hạn hợp đồng thuê đất đến thời kỳ thanh tra, Ủy ban nhân dân xã Tân Thông Hội chưa thu hồi, quản lý, bố trí sử dụng đối với 26 khu đất./.



SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
THANH TRA SỞ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHỤ LỤC

**Tình hình công tác công tác quản lý, sử dụng quỹ đất do nhà nước
trực tiếp quản lý tại Ủy ban nhân dân xã Hoà Phú**
(Đính kèm Kết luận thanh tra số 72 /KL-TTS ngày 29 tháng 5 năm 2025)

1. Khái quát chung xã Hoà Phú

Xã Hoà Phú nằm phía Đông của huyện Củ Chi và về phía Bắc ngoại thành thành phố Hồ Chí Minh, cách trung tâm Thành phố khoảng 20 km. Ranh giới hành chính được xác định như sau: Phía Đông giáp tỉnh Bình Dương và xã Bình Mỹ, Phía Bắc giáp xã Trung An và tỉnh Bình Dương, Phía Tây giáp xã Tân Thạnh Đông và xã Trung An, Phía Nam giáp xã Tân Thạnh Đông và xã Bình Mỹ.

Xã Hoà Phú có diện tích tự nhiên: 905.37 ha, chiếm 2.09% diện tích của toàn huyện Củ Chi với 4.872 hộ, 18.923 nhân khẩu, 13 ấp (gồm: ấp 1, ấp 1A, IB, ấp 2, ấp 2A, ấp 3, ấp 4, ấp 5, ấp 6, ấp 7, ấp 8, ấp 9 và ấp 10). Địa bàn xã Hoà Phú có các cụm công nghiệp như: Khu công nghiệp Đông Nam, cụm công nghiệp cơ khí ô tô thành phố Hồ Chí Minh và Phim trường Đài truyền hình Thành phố Hồ Chí Minh, có tiềm năng thu hút nguồn lao động, tạo việc làm cho người dân.

2. Tình hình quản lý sử dụng quỹ đất do nhà nước trực tiếp quản lý

2.1. Tổng số khu đất: 28 khu đất; diện tích 15.38415 ha; trong đó: đất do Ủy ban nhân dân xã Hoà Phú trực tiếp quản lý: **28 khu đất (thuộc diện sắp xếp: 25 khu đất; không thuộc diện sắp xếp: 03 khu đất Nghĩa địa).**

2.2. Kết quả sắp xếp, xử lý nhà đất theo Quyết định số 09/2007/QĐ-TTg ngày 19 tháng 01 năm 2007 của Thủ tướng Chính phủ về việc sắp xếp lại, xử lý nhà, đất thuộc sở hữu Nhà nước: **28 khu đất (thuộc diện sắp xếp: 25 khu đất; không thuộc diện sắp xếp: 03 khu đất).**

a. Đã sắp xếp, xử lý nhà đất: 22 khu; trong đó:

- Tiếp tục sử dụng: 21 khu, diện tích: 7.338ha.
- Bán đấu giá (đề xuất): 01 khu, diện tích: 0.095 ha.

b. Không thuộc phạm vi sắp xếp, xử lý nhà đất: 03 khu, diện tích 7.5231 ha. Lý do: đất nghĩa địa.

2.3. Báo cáo đề xuất sắp xếp nhà đất theo Nghị định số 167/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2017 của Chính phủ và Nghị định số 67/2021/NĐ-CP ngày 15 tháng 7 năm 2021 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 167/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2017 của Chính phủ quy định việc sắp xếp lại, xử lý tài sản công (28 khu đất**).**

Ủy ban nhân dân xã Hoà Phú có Báo cáo số 981/BC-UBND ngày 19 tháng 6 năm 2023 về việc rà soát, kê khai báo cáo và đề xuất phương án sắp xếp lại, xử lý các địa chỉ nhà đất thuộc sở hữu nhà nước trên địa bàn xã Hoà Phú. Theo đó: có **24** địa chỉ Ủy ban nhân dân xã có đề xuất Phương án sắp xếp lại, xử lý nhà đất theo Nghị định số 167/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2017 và Nghị định số 67/2021/NĐ-CP ngày 15 tháng 7 năm 2021 của Chính phủ và **01** địa chỉ báo cáo kê khai bổ sung mới: giữ lại tiếp tục sử dụng; 03 địa chỉ không thuộc phạm vi sắp xếp lại (nghĩa địa ấp 3, nghĩa địa ấp 4, nghĩa địa ấp 5): Đề xuất phương án sắp xếp, xử lý nhà đất theo hướng giữ lại tiếp tục sử dụng **25** khu. Không thuộc đối tượng sắp xếp, xử lý nhà đất: (*đất dôi dư từ dự án, đất nghĩa địa; đất tín ngưỡng theo quy định tại khoản 8 Điều 5 Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30 tháng 7 năm 2024*): **03** khu, diện tích 75.231,2 ha (**03 khu đất nghĩa địa**).

2.4. Về cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất: Tổng số khu đất do Ủy ban nhân dân huyện quản lý cần phải rà soát cấp giấy chứng nhận là 25 khu đất; trong đó:

- Đã cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất: 02 khu, diện tích: 2.8314ha;
- Đã nộp hồ sơ cấp GCN: 05 khu đất (đã nộp hồ sơ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đến Sở Tài nguyên và Môi trường).
- Đang rà soát pháp lý, đo đạc lập hồ sơ: 15 khu.
- Đất đang có tranh chấp, lấn chiếm: 03 khu.

2.5. Bố trí sử dụng: 28 khu đất (25 khu đất thuộc đối tượng sắp xếp + 03 khu không thuộc đối tượng sắp xếp): Các khu đất đã được bố trí sử dụng, tuy nhiên còn một số khu đất bỏ trống, bị lấn chiếm, có tranh chấp, cụ thể:

- Bỏ trống: 03 khu, diện tích 8.433,8 ha.
- Tranh chấp: 02 khu, diện tích: 1.175,08ha.
- Lấn chiếm: 01 khu, diện tích: 1.367,2ha.



SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
THANH TRA SỞ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày tháng 5 năm 2025

PHỤ LỤC

**Tình hình quản lý, sử dụng quỹ đất do nhà nước trực tiếp quản lý
tại Ủy ban nhân dân xã Phạm Văn Cội**
(Đính kèm Kết luận thanh tra số 72 /KL-TTS ngày 29 tháng 5 năm 2025)

1. Khái quát chung:

- Xã Phạm Văn Cội là một xã nằm ở phía Bắc huyện Củ Chi và về phía Tây Bắc ngoại thành Thành phố Hồ Chí Minh, cách trung tâm thành phố khoảng 45km. Trung tâm hành chính của xã đặt ở ấp 3A. Ranh giới hành chính được xác định như sau:

- + Phía Nam giáp xã Phú Hòa Đông;
- + Phía Đông, Tây, Bắc giáp xã Nhuận Đức.

- Xã Phạm Văn Cội có tổng diện tích đất tự nhiên là 2.329,61 ha, được chia thành 06 ấp. Nhân dân sống tập trung 2 bên các tuyến đường trục xã, liên xã và liên ấp được chia thành 3 điểm dân cư nông thôn gồm điểm dân cư số 1 (ấp 3, ấp 3A), điểm dân cư số 2 (ấp 4, ấp 5) và điểm dân cư số 3 (ấp 1, ấp 2).

2. Tình hình quản lý sử dụng quỹ đất do nhà nước trực tiếp quản lý

2.1. Tổng số khu đất: 34 khu đất; trong đó:

- Ủy ban nhân dân xã Phạm Văn Cội trực tiếp quản lý: 34 khu đất (thuộc diện sắp xếp: 34 khu đất; không thuộc diện sắp xếp: 00 khu đất), cụ thể:

+ 29 địa chỉ Ủy ban nhân dân xã có đề xuất Phương án sắp xếp lại, xử lý nhà đất theo Nghị định số 167/2017/NĐ-CP ngày 31/12/2017 và Nghị định số 67/2021/NĐ-CP ngày 15/7/2021 của Chính Phủ và được UBND TPHCM phê duyệt phương án sử dụng đất theo Văn bản số 910/UBND-TM (phương án đề xuất phê duyệt là giữ lại tiếp tục sử dụng và tạm tiếp tục sử dụng và điều chuyển), trong đó có:

- * 25 địa chỉ có phương án đề xuất phê duyệt là giữ lại tiếp tục sử dụng.
- * 04 địa chỉ có phương án đề xuất phê duyệt là Điều chuyển.

+ 05 địa chỉ kê khai bổ sung: UBND xã có đề xuất Phương án sắp xếp lại, xử lý nhà đất theo Nghị định số 167/2017/NĐ-CP ngày 31/12/2017 và Nghị định số 67/2021/NĐ-CP ngày 15/7/2021 của Chính Phủ (phương án đề xuất phê duyệt là giữ lại tiếp tục sử dụng và tạm giữ lại tiếp tục sử dụng, điều chuyển); Trong đó:

- * 03 địa chỉ có phương án đề xuất phê duyệt là giữ lại tiếp tục sử dụng;
- * 02 địa chỉ có phương án đề xuất phê duyệt là khác.

2.2. Kết quả sắp xếp, xử lý nhà đất theo Quyết định số 09/2007/QĐ-TTg ngày 19 tháng 01 năm 2007 của Thủ tướng Chính phủ về việc sắp xếp lại, xử lý nhà, đất

thuộc sở hữu Nhà nước: 34 khu đất (*thuộc diện sắp xếp: 34 khu đất; không thuộc diện sắp xếp: 00 khu đất*).

a. Đã sắp xếp, xử lý nhà đất: 29 khu; trong đó:

- Tiếp tục sử dụng: 25 khu, diện tích: 19.3368ha.
- Tạm giữ lại tiếp tục sử dụng: 00 khu, diện tích: 00ha.
- Bán đấu giá: 00 khu, diện tích: 00 ha.
- Điều chuyển, bàn giao cho đơn vị khác quản lý: 04 khu, diện tích: 1.450ha.
- Chuyển mục đích sử dụng đất: 00 khu, diện tích: 00 ha.
- Khác: 00 khu, diện tích: 00ha.

*** Kết quả thực hiện theo Phương án sắp xếp, xử lý nhà đất được phê duyệt:**

- Thu hồi, bán đấu giá:

- + Đã thu hồi: 00 khu, diện tích: 00ha
- + Đã bán đấu giá: 00 khu, diện tích: 00ha.
- Điều chuyển: 00khu, diện tích: 00ha.

b. Chưa sắp xếp, xử lý nhà đất: 05 khu, diện tích:ha; lý do:

- Kê khai bổ sung: 05 khu, diện tích: 3.558ha.
- Tiếp tục rà soát nguồn gốc pháp lý: 00 khu, diện tích.

Trong đó:

- Bị lấn, chiếm: 00 khu, diện tích: 00ha.
- Có tranh chấp: 00 khu, diện tích: 00ha.

c. Không thuộc phạm vi sắp xếp, xử lý nhà đất: 00 khu, diện tích 00ha.

2.3. Báo cáo đề xuất sắp xếp nhà đất theo Nghị định số 167/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2017 của Chính phủ và Nghị định số 67/2021/NĐ-CP ngày 15 tháng 7 năm 2021 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 167/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2017 của Chính phủ quy định việc sắp xếp lại, xử lý tài sản công (**34 khu đất**)

Theo Nghị quyết số 215-NQ/ĐU ngày 03 tháng 12 năm 2019 của Đảng ủy xã Phạm Văn Cội, Nghị quyết số 47-NQ/ĐU ngày 22 tháng 3 năm 2021 của Đảng ủy xã Phạm Văn Cội.

a. Đề xuất phương án sắp xếp, xử lý nhà đất: **34**khu; trong đó:

- Giữ lại tiếp tục sử dụng: 28 khu, diện tích: 22.148ha.
- Tạm giữ lại tiếp tục sử dụng: 00 khu, diện tích: 00ha.
- Bán tài sản trên đất, chuyển nhượng quyền sử dụng đất: 00 khu, diện tích: 00ha.
- Điều chuyển: 04 khu, diện tích: 1.450ha.
- Thu hồi: 00 khu, diện tích: 00ha.

- Hình thức khác (đề xuất loại khỏi danh sách đất công do huyện quản lý): 02 khu, diện tích: 3.157ha.

b. Chưa đề xuất phương án sắp xếp, xử lý nhà đất: 00 khu.

c. Không thuộc đối tượng sắp xếp, xử lý nhà đất: 00 khu (Ủy ban nhân dân xã Phạm Văn Cội đã có báo cáo đối với 00 khu, chưa lập danh sách báo cáo 00 khu thuộc xã Phạm Văn Cội).

2.4. Về cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất: Tổng số khu đất do Ủy ban nhân dân huyện quản lý cần phải rà soát cấp giấy chứng nhận là 30 khu đất; trong đó:

- Đã có Quyết định cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất: 06 khu, diện tích: 3.535ha; trong đó, đã cấp 06 giấy chứng nhận.

- Đã nộp hồ sơ cấp GCN: 20 khu đất.

- Đang hoàn thiện hồ sơ: 08 khu đất.

- Không thuộc trường hợp cấp giấy chứng nhận: 00 khu.

Như vậy, Ủy ban nhân dân xã Phạm Văn Cội rà soát hồ sơ pháp lý chưa đảm bảo để Sở Tài nguyên và Môi trường trả về 09 trường hợp.

2.5. Bố trí sử dụng: 34 khu đất (34 khu đất thuộc đối tượng sắp xếp + 00 khu không thuộc đối tượng sắp xếp)

- Cho thuê: còn 01 khu được chỉ ra tại Kết luận số 08/KL-TTTP-P3 ngày 15 tháng 6 năm 2020 của Thành tra Thành phố và 00 khu ngoài Kết luận số 08/KL-TTTP-P3).

- Cho mượn: 02 khu, diện tích: 3,157ha.

- Lấn chiếm: 02 khu, diện tích: 5,593ha (Nguyễn Thị Sóng, Nguyễn Thị Hồng).

+ Hoán đổi: 01 khu.

+ Khác: 02 khu.



**SƠ ĐỒ CÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
THANH TRẠ SỞ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

PHỤ LỤC

**Tình hình quản lý, sử dụng quỹ đất do nhà nước trực tiếp quản lý
tại Ủy ban nhân dân xã Phú Mỹ Hưng**
(Đính kèm Kết luận thanh tra số 72 /KL-TTS ngày 29 tháng 5 năm 2025)

1. Khái quát chung:

- Xã Phú Mỹ Hưng nằm về phía Bắc của huyện Củ Chi, cách trung tâm huyện Củ Chi khoảng 24 km.

+ Phía Bắc giáp sông Sài Gòn, bên kia sông thuộc xã Thanh Tuyền, huyện Dầu Tiếng.

+ Phía Nam giáp xã An Nhơn Tây, xã Trung Lập Thượng.

+ Phía Đông giáp xã An Phú.

+ Phía Tây giáp xã Hưng Thuận, huyện Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh.

Xã có diện tích tự nhiên 2.447,2 ha, trong đó đất nông nghiệp 1.873 ha; Xã được chia thành 06 ấp. Nhân dân trên địa bàn xã sinh sống chủ yếu bằng nghề sản xuất nông nghiệp, một số ít làm công nhân xí nghiệp và kinh doanh dịch vụ, buôn bán nhỏ.

2. Tình hình quản lý sử dụng quỹ đất do nhà nước trực tiếp quản lý

(Theo Báo cáo số 43/BC-UBND ngày 13/01/2025 của UBND xã Phú Mỹ Hưng về công tác quản lý, sử dụng đất công do Nhà nước trực tiếp quản lý trên địa bàn xã Phú Mỹ Hưng).

2.1. Tổng số khu đất: 52 khu đất; diện tích 14,77 ha; trong đó:

- Ủy ban nhân dân Phú Mỹ Hưng trực tiếp quản lý: **49 khu đất (thuộc diện sắp xếp: 27 khu đất; không thuộc diện sắp xếp: 22 khu đất).**

- Khu đất do các đơn vị khác quản lý: khu, cụ thể:

+ 03 khu (STT 24, 25, 29)

- Khác: 00 khu.

2.2. Kết quả sắp xếp, xử lý nhà đất theo Quyết định số 09/2007/QĐ-TTg ngày 19 tháng 01 năm 2007 của Thủ tướng Chính phủ về việc sắp xếp lại, xử lý nhà, đất thuộc sở hữu Nhà nước: 49 khu đất (thuộc diện sắp xếp: 27 khu đất; không thuộc diện sắp xếp: 22 khu đất).

a. Đã sắp xếp, xử lý nhà đất: 29 khu; trong đó:



- Tiếp tục sử dụng: 20 khu, diện tích: 8,27 ha.
- Tạm giữ lại tiếp tục sử dụng: 00 khu, diện tích: ...ha.
- Bán đấu giá: 00 khu, diện tích: 00
- Điều chuyển, bàn giao cho đơn vị khác quản lý: 2 khu (STT 24, 25), diện tích: 1,614 ha.

- Chuyển mục đích sử dụng đất: 00 khu, diện tích: 00 ha.

- Khác: 08 khu, diện tích 4,84 ha, cụ thể: 06 khu giao UBND huyện đề xuất phương án, diện tích 2,52 ha; 01 khu tạm quản lý do nằm trong hành lang ven sông Sài Gòn, diện tích 0,02 ha; 01 khu tạm sử dụng làm Trung tâm học tập cộng đồng của Xã, diện tích: 0,019 ha.

+ Chưa có đề xuất 03 khu (02 trường hợp do tranh chấp và 01 trường hợp tranh chấp hợp đồng thuê), diện tích: 1,14244 ha.

+ Không thuộc phạm vi sắp xếp: 22 khu (trong đó 07 khu (STT từ 46-52), hiện trạng làm nghĩa địa, diện tích: 3,69345 ha + 15 khu là đất dôi dư từ dự án thủy lợi Thái Thái – Bến Súc, diện tích: 4,4423 ha (STT từ 30 -44).

*** Kết quả thực hiện theo Phương án sắp xếp, xử lý nhà đất được phê duyệt:**

- Thu hồi, bán đấu giá: 00

+ Đã thu hồi: 00 khu, diện tích: 00 ha

+ Đã bán đấu giá: 00 khu, diện tích: 00 ha.

- Điều chuyển: 00 khu, diện tích: 00 ha.

b. Chưa sắp xếp, xử lý nhà đất: 00 khu, diện tích: 00 ha; lý do:

- Kê khai bổ sung: 00 khu, diện tích: 00 ha.

- Tiếp tục rà soát nguồn gốc pháp lý: 00 khu, diện tích: 00 ha.

Trong đó:

- Bị lấn, chiếm: 00 khu, diện tích: 00 ha.

- Có tranh chấp: 02 khu (STT 23, 28) diện tích: 1,8014 ha.

c. Không thuộc phạm vi sắp xếp, xử lý nhà đất: 22 khu (07 khu +15 khu) diện tích 3,69345 ha +4,4423 ha = 8,13575 ha. Lý do: đất nghĩa địa + đất dôi dư từ dự án.

2.3. Báo cáo đề xuất sắp xếp nhà đất theo Nghị định số 167/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2017 của Chính phủ và Nghị định số 67/2021/NĐ-CP ngày 15 tháng 7 năm 2021 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 167/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2017 của Chính phủ quy định việc sắp xếp lại, xử lý tài sản công: **42 khu đất gồm:** theo Báo cáo số 1237/UBND ngày 29/8/2024 là 22 khu + 15 khu (CV số 10507/UBND-TCKH ngày 05/10/2023 của UBND huyện Củ Chi) + 05 khu (Báo cáo số 1979/BC-UBND ngày 23/12/2024).

a. Đề xuất phương án sắp xếp, xử lý nhà đất: 42 khu; trong đó:

- Giữ lại tiếp tục sử dụng: 25 khu, diện tích: 8,43 ha.
- Tạm giữ lại tiếp tục sử dụng: 00 khu, diện tích: 00 ha.
- Bán tài sản trên đất, chuyển nhượng quyền sử dụng đất: 15 khu.
- Điều chuyển: 02 khu, diện tích: 1,06 ha.
- Thu hồi: 00 khu, diện tích: 00 ha.
- Hình thức khác (đề xuất loại khỏi danh sách đất công do huyện quản lý): 07 khu, diện tích: 3,7 ha.

b. Chưa đề xuất phương án sắp xếp, xử lý nhà đất: 00 khu.

c. Không thuộc đối tượng sắp xếp, xử lý nhà đất: 07 khu (Ủy ban nhân dân xã Phú Mỹ Hưng đã có báo cáo đối với 07 khu, chưa lập danh sách báo cáo 00 khu thuộc xã Phú Mỹ Hưng).

2.4. Về cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất: Tổng số khu đất do Ủy ban nhân dân huyện quản lý cần phải rà soát cấp giấy chứng nhận là 30 khu đất; trong đó:

- Đã có Quyết định cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất: 05 khu,
- Đã nộp hồ sơ cấp GCN: 15 khu.
- Đang hoàn thiện hồ sơ: 05 khu (đã chuẩn bị xong hồ sơ và đang tiến hành nộp về Sở Tài nguyên và Môi trường trong tháng 02/2025).
- 02 địa chỉ đang tranh chấp.
- 03 địa chỉ do đơn vị khác đang quản lý sử dụng thực tế (STT: 24, 25 (khu truyền thống Cách mạng Sài Gòn – Chợ Lớn - Gia Định và 29 (cửa hàng tiện ích) Phụ lục 2).
- 22 địa chỉ, trong đó có 15 địa chỉ đất dôi dư từ dự án (STT: từ 30 - 44 và 07 địa chỉ đất nghĩa địa: không đề xuất cấp Giấy chứng nhận (STT: từ 46-52)

2.5. Bố trí sử dụng: 52 khu đất (30 khu đất thuộc đối tượng sắp xếp +22 khu không thuộc đối tượng sắp xếp): theo phụ lục đính kèm.

10/10/20



SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
THÀNH TRA SỞ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày tháng 5 năm 2025

PHỤ LỤC

**Tình hình quản lý, sử dụng quỹ đất do nhà nước trực tiếp quản lý
tại Ủy ban nhân dân xã Trung Lập Hạ**
(Đính kèm Kết luận thanh tra số 72 /KL-TTS ngày 29 tháng 5 năm 2025)

1. Khái quát chung:

Xã Trung Lập Hạ là một xã ngoại thành, nằm về phía Tây của Thành phố Hồ Chí Minh, cách trung tâm thành phố khoảng 50km theo đường Xuyên Á và nằm ở phía Đông Bắc của huyện Củ Chi, có diện tích tự nhiên là 1.699,95 ha, được chia làm 6 ấp (nay là 12 ấp). Ranh giới hành chính xã như sau:

- Phía Bắc giáp xã An Nhơn Tây.
- Phía Đông giáp xã Nhuận Đức.
- Phía Tây giáp xã Trung Lập Thượng, Phước Thạnh và Phước Hiệp.
- Phía Nam giáp xã Tân An Hội.

2. Tình hình quản lý sử dụng quỹ đất do nhà nước trực tiếp quản lý

2.1. Tổng số khu đất: 54 khu đất; trong đó:

- Ủy ban nhân dân xã Trung Lập Hạ trực tiếp quản lý: 54 khu đất (thuộc diện sắp xếp: **41** khu đất; không thuộc diện sắp xếp: **13** khu đất), cụ thể:

+ 26 địa chỉ Ủy ban nhân dân xã có đề xuất Phương án sắp xếp lại, xử lý nhà đất theo Nghị định số 167/2017/NĐ-CP ngày 31/12/2017 và Nghị định số 67/2021/NĐ-CP ngày 15/7/2021 của Chính Phủ và được Ủy ban nhân dân Thành phố phê duyệt phương án sử dụng đất theo Văn bản số 910/UBND-TM (phương án đề xuất phê duyệt là giữ lại tiếp tục sử dụng và tạm tiếp tục sử dụng và điều chuyển), trong đó có:

- * 24 địa chỉ có phương án đề xuất phê duyệt là giữ lại tiếp tục sử dụng.
- * 02 địa chỉ có phương án đề xuất phê duyệt là Điều chuyển.

+ 15 địa chỉ kê khai bổ sung: UBND xã có đề xuất Phương án sắp xếp lại, xử lý nhà đất theo Nghị định số 167/2017/NĐ-CP ngày 31/12/2017 và Nghị định số 67/2021/NĐ-CP ngày 15/7/2021 của Chính Phủ (phương án đề xuất phê duyệt là giữ lại tiếp tục sử dụng và tạm giữ lại tiếp tục sử dụng, điều chuyển); Trong đó:

* 11 địa chỉ có phương án đề xuất phê duyệt là giữ lại tiếp tục sử dụng;

* 04 địa chỉ có phương án đề xuất phê duyệt bán tài sản trên đất, chuyển nhượng quyền sử dụng đất;

2.2. Kết quả sắp xếp, xử lý nhà đất theo Quyết định số 09/2007/QĐ-TTg ngày 19 tháng 01 năm 2007 của Thủ tướng Chính phủ về việc sắp xếp lại, xử lý nhà, đất thuộc sở hữu Nhà nước: 40 khu đất (*thuộc diện sắp xếp: 41 khu đất; không thuộc diện sắp xếp: 13 khu đất*).

a. Đã sắp xếp, xử lý nhà đất: 26 khu; trong đó:

- Tiếp tục sử dụng: 24 khu, diện tích: 6.3579ha.
- Tạm giữ lại tiếp tục sử dụng: 00 khu, diện tích: 00ha.
- Bán đấu giá: 04 khu, diện tích: 2.582ha.
- Điều chuyển, bàn giao cho đơn vị khác quản lý: 02 khu, diện tích: 0.049ha.
- Chuyển mục đích sử dụng đất: 00 khu, diện tích: 00 ha.
- Khác: 00 khu, diện tích: 00ha. Cụ thể: Không

*** Kết quả thực hiện theo Phương án sắp xếp, xử lý nhà đất được phê duyệt:**

- Thu hồi, bán đấu giá:

- + Đã thu hồi: 00 khu, diện tích: 00 ha
- + Đã bán đấu giá: 00 khu, diện tích: ... ha.
- Điều chuyển: 02 khu, diện tích: 0.049ha.

b. Chưa sắp xếp, xử lý nhà đất: 15 khu, diện tích:ha; lý do:

- Kê khai bổ sung: 15 khu, diện tích: 5.7149ha.
- Tiếp tục rà soát nguồn gốc pháp lý: 15 khu, diện tích: 5.7149ha.

Trong đó:

- Bị lấn, chiếm: 00 khu, diện tích: 00ha.
- Có tranh chấp: 00 khu, diện tích: 00ha.

c. Không thuộc phạm vi sắp xếp, xử lý nhà đất: 13 khu, diện tích 5.5002ha. Lý do: đất dôi dư từ dự án, đất nghĩa địa; đất tín ngưỡng.

2.3. Báo cáo đề xuất sắp xếp nhà đất theo Nghị định số 167/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2017 của Chính phủ và Nghị định số 67/2021/NĐ-CP ngày 15 tháng 7 năm 2021 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 167/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2017 của Chính phủ quy định việc sắp xếp lại, xử lý tài sản công (**30 khu đất**)

Theo Nghị quyết số 09-NQ/ĐU ngày 14 tháng 4 năm 2023 của Đảng ủy xã Trung Lập Hạ, Nghị quyết số 151-NQ/ĐU ngày 17 tháng 4 năm 2023 của Đảng ủy xã Trung Lập Hạ, Nghị quyết số 32-NQ/ĐU ngày 21 tháng 7 năm 2023 của Đảng ủy xã Trung Lập Hạ, Kế hoạch số 695/KH-UBND ngày 05 tháng 4 năm 2024 của Ủy ban nhân dân xã Trung Lập Hạ.

a. Đề xuất phương án sắp xếp, xử lý nhà đất: **54** khu; trong đó:

- Giữ lại tiếp tục sử dụng: 39 khu, diện tích: 12.078ha.
- Tạm giữ lại tiếp tục sử dụng: 00 khu, diện tích: 00ha.
- Bán tài sản trên đất, chuyển nhượng quyền sử dụng đất: 04 khu, diện tích: 2.582ha.
- Điều chuyển: 02 khu, diện tích: 0.049ha.
- Thu hồi: 00 khu, diện tích: 00ha.
- Hình thức khác (đề xuất loại khỏi danh sách đất công do huyện quản lý): 00 khu, diện tích: 00 ha.

b. Chưa đề xuất phương án sắp xếp, xử lý nhà đất: 00 khu.

c. Không thuộc đối tượng sắp xếp, xử lý nhà đất: 10 khu (Ủy ban nhân dân xã Trung Lập Hạ đã có báo cáo đối với 10 khu, chưa lập danh sách báo cáo 00 khu thuộc xã Trung Lập Hạ).

2.4. Về cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất: Tổng số khu đất do Ủy ban nhân dân huyện quản lý cần phải rà soát cấp giấy chứng nhận là 30 khu đất; trong đó:

- Đã có Quyết định cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất: 01 khu, diện tích: 10.016ha; trong đó, đã cấp 01 giấy chứng nhận.

- Đã nộp hồ sơ cấp GCN: 22 khu đất.

- Đang hoàn thiện hồ sơ: 15 khu đất (04 khu đất thuộc Công văn 910/UBND-TM ngày 04 tháng 3 năm 2011 của Ủy ban nhân dân Thành phố, 11 khu đất đang rà soát pháp lý củng cố pháp lý đề xuất).

- Không thuộc trường hợp cấp giấy chứng nhận: 13 khu.

2.5. Bố trí sử dụng: 54 khu đất (41 khu đất thuộc đối tượng sắp xếp + 13 khu không thuộc đối tượng sắp xếp): theo phụ lục đính kèm, trong đó còn 01 khu cho thuê được chỉ ra tại Kết luận số 08/KL-TTTP-P3 ngày 15 tháng 6 năm 2020 của Thành tra Thành phố và 00 khu ngoài Kết luận số 08/KL-TTTP-P3.

101



SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
THANH TRA SỞ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày tháng 5 năm 2025

PHỤ LỤC

Tình hình quản lý, sử dụng quỹ đất do nhà nước trực tiếp quản lý tại Ủy ban nhân dân xã Thái Mỹ

(Đính kèm Kết luận thanh tra số 72 /KL-TTS ngày 29 tháng 5 năm 2025)

1. Khái quát chung:

Xã Thái Mỹ có vị trí địa lý nằm về hướng tây Nam huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh. Phía Đông giáp xã Phước Hiệp và xã Phước Thạnh, huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh; phía Tây và phía Nam giáp với xã Tân Mỹ, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An; phía Bắc giáp với phường An Tịnh, thị xã Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh. Diện tích tự nhiên của xã là 2.414 ha, với tổng dân cư trên địa bàn xã là 3.844 hộ dân, có 15.724 nhân khẩu.

Xã được chia thành 10 ấp (từ tháng 4 năm 2024) bao gồm: Ấp Mỹ Khánh, ấp Mỹ Khánh A, ấp Mỹ Khánh B, ấp Tháp, ấp Bình Thượng, ấp Bình Thượng 1, ấp Bình Thượng 2, ấp Bình Hạ, ấp Bình Hạ Đông và ấp Bình Hạ Tây.

2. Tình hình quản lý sử dụng quỹ đất do nhà nước trực tiếp quản lý

2.1. Tổng số khu đất: 119 khu đất; diện tích 78,6 ha (*Thuộc diện sắp xếp: 77 khu đất, trong đó: Đã sắp xếp 36 khu, chưa sắp xếp 41 khu; không thuộc diện sắp xếp: 42 khu đất*).

2.2. Kết quả sắp xếp, xử lý nhà đất theo Quyết định số 09/2007/QĐ-TTg ngày 19 tháng 01 năm 2007 của Thủ tướng Chính phủ về việc sắp xếp lại, xử lý nhà, đất thuộc sở hữu Nhà nước: 119 khu đất (*thuộc diện sắp xếp: 77 khu đất; không thuộc diện sắp xếp: 42 khu đất*).

a. Đã sắp xếp, xử lý nhà đất: 36 khu; trong đó:

- Tiếp tục sử dụng: 34 khu, diện tích: 4,59 ha.
- Điều chuyển, bàn giao cho đơn vị khác quản lý: 01 khu, diện tích: 0,28 ha.
- Khác: 01 khu, diện tích: 0,12 ha. Cụ thể: đưa ra khỏi danh sách đất công quản lý, Cửa hàng Satra đang hoạt động (đã được Sở TNMT cấp GCN số CT 53802 ngày 05/01/2016).

b. Chưa sắp xếp, xử lý nhà đất: 41 khu, diện tích: 55,81 ha; lý do:

Trong đó: 28 địa chỉ bị lấn chiếm, tranh chấp (26 địa chỉ đất do UBND xã Thái Mỹ ký hợp đồng cho thành viên Ban Chỉ đạo xóa đói giảm nghèo Thành phố thuê thời hạn 20 năm từ năm 2001 đến năm 2021, 02 khu đất cho Công ty PESCO

thuộc Bộ Tư lệnh Thành phố và Công ty TNHH MTV Xí nghiệp Thủy lợi mương đã hết thời hạn).

- Bị lấn, chiếm: 06 khu, diện tích: 2,03 ha.

c. Không thuộc phạm vi sắp xếp, xử lý nhà đất: 42 khu, diện tích 17,8 ha.
Lý do: Khu đất nghĩa địa và đất nhỏ lẻ, đất dôi dư thu hồi của các dự án (10 khu đất nghĩa địa, 02 khu đất nhỏ lẻ của Dự án tuyến điện 220KV Cầu Bông – Đức Hòa và 30 khu đất nhỏ lẻ Dự án Thủy lợi Phước Hòa).

*** Kết quả kiểm tra nhận thấy:**

Ủy ban nhân dân xã Thái Mỹ có báo cáo và danh sách đính kèm thể hiện rõ nội dung sắp xếp, xử lý nhà đất theo Quyết định số 09/2007/QĐ-TTg ngày 19 tháng 01 năm 2007 của Thủ tướng Chính phủ. Cần đề xuất, kiến nghị việc sử dụng hiệu quả, đúng quy định phân đất dôi dư từ dự án, tránh lãng phí.

2.3. Báo cáo đề xuất sắp xếp nhà đất theo Nghị định số 167/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2017 của Chính phủ và Nghị định số 67/2021/NĐ-CP ngày 15 tháng 7 năm 2021 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 167/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2017 của Chính phủ quy định việc sắp xếp lại, xử lý tài sản công (**77 khu đất**)

Theo Công văn số 816/UBND ngày 15 tháng 6 năm 2023 của Ủy ban nhân dân Thái Mỹ:

a. Đề xuất phương án sắp xếp, xử lý nhà đất: 77 khu, diện tích 105,69 ha; trong đó:

- Tiếp tục sử dụng (Giữ lại tiếp tục sử dụng, tạm giữ lại tiếp tục sử dụng: 74 khu, diện tích: 90,1 ha. Trong đó bị lấn chiếm, tranh chấp 26 khu, có diện tích 29,3 ha.

- Điều chuyển: 02 khu, diện tích: 15,47 ha.

- Khác: 01 khu (đưa ra khỏi danh sách đất công quản lý), diện tích: 0,12 ha, cụ thể: Cửa hàng Satra đang hoạt động (đã được Sở TNMT cấp GCN số CT 53802 ngày 05/01/2016).

b. Không thuộc đối tượng sắp xếp, xử lý nhà đất: 42 khu, diện tích 17,8 ha.
Lý do: đất dôi dư từ dự án, đất nghĩa địa; đất tín ngưỡng (10 khu đất nghĩa địa, 02 khu đất nhỏ lẻ của Dự án tuyến điện 220KV cầu Bông – Đức Hòa và 30 khu đất nhỏ lẻ Dự án Thủy lợi Phước Hòa).

2.4. Về cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất:

- Đã có Quyết định cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất: 01 khu, diện tích: 0,12 ha. Cửa hàng Satra đang hoạt động (đã được Sở TNMT cấp GCN số CT 53802 ngày 05/01/2016).

- Chưa cấp GCN quyền sử dụng đất: 42 khu, diện tích 12,28 ha. Lý do 42 địa chỉ đã nộp hồ sơ đề nghị cấp giấy chứng nhận (đính kèm Biên nhận của STNMT),

- 04 địa chỉ đất cộng đồng dân cư thuộc thẩm quyền của huyện cấp GCN theo hướng dẫn của Sở TNMT.

- Không thuộc trường hợp cấp giấy chứng nhận: 42 khu, lý do; đất nghĩa địa, đất dôi dư nhỏ lẻ từ thu hồi dự án.

- 30 địa chỉ đang thực hiện xác định pháp lý, thu hồi đất do xử lý tranh chấp, lấn chiếm (26 khu ký hợp đồng thuê) và các khu đất trống không sử dụng (03 khu cho mượn và 01 khu trường học bỏ trống).

- Đã nộp hồ sơ cấp GCN: 42/46 khu.

- Đang hoàn thiện hồ sơ: 04/46 khu (thuộc thẩm quyền cấp giấy chứng nhận của UBND huyện Củ Chi).

2.5. Bố trí sử dụng:

Theo Báo cáo số 2448/BC-UBND ngày 31/12/2024, UBND xã Thái Mỹ đã báo cáo và đề xuất phương án sắp xếp được 89/119 địa chỉ nhà đất, cụ thể: 17 địa chỉ nhà đất có đủ hồ sơ pháp lý và phương án đề xuất xử lý phù hợp với quy hoạch sử dụng đất, quy hoạch chi tiết được duyệt; 21 địa chỉ nhà, đất có đủ hồ sơ pháp lý nhưng không phù hợp với quy hoạch sử dụng đất, quy hoạch chi tiết được duyệt; 09 địa chỉ nhà đất có đủ hồ sơ pháp lý và có phương án đề xuất xử lý chưa phù hợp với quy hoạch sử dụng đất, quy hoạch chi tiết được duyệt; 42 địa chỉ đất không thuộc diện sắp xếp lại theo Nghị định 67/2021/NĐ-CP (đất nghĩa địa, đất dôi dư nhỏ lẻ từ dự án). Còn 30 địa chỉ đất chưa trình đề xuất phương án do đang thực hiện pháp lý, xử lý thu hồi do tranh chấp, lấn chiếm, giao thuê không đúng quy định.

